

PHONG HOA

中秋



DÈM TRUNG THU

MỘT NHÀ BÁO MÚA SƯ TỬ'

Ông Phạm Lê Bồng đội đầu sư tử « Xứ Sở » vừa
múa vừa leo thang lăm le giật giải. Ông Tôn Thất =
Bình đứng lấy gân giữ thang cho được vững.

NGƯỜI NHỎ ĐEN VÀ VIỆC

HAI CÔ TIỀN SĨ MỚI...



Cô Hoàng thị Nga (Khoa học tiền-sĩ)

CÀI CÁCH

T RONG hoàn giới sắp có cuộc cải cách lớn lao, các ông sẽ bỏ mũ cánh chuồn, áo thụng xanh để vận một bộ phầm phục hợp thời hơn. Một hội đồng của quan lại đã bàn chia nục về vấn đề ấy.

Ta chưa biết bộ phầm phục mới nó thế nào. Tuy vậy ta có thể đoán phỏng nó sẽ là một bộ y phục nửa ta, nửa cũ nửa mới.., một bộ y phục có thể làm tiêu biếu cho cai đạo dung hòa Au-Á đương thịnh hành ở nước ta. Nếu tôi đoán già, thì có lẽ người ta giữ lại cái tay áo rộng và dài của ta, cắt cụt vạt áo thụng đi để theo y phục tây, khăn có lề để lại che đầu, còn hia thì tôi chắc sẽ lấy giày tây ống mà thay vào. Cải cách mà có thể giữ được tinh thần của văn minh annam chỉ đến thế là cùng.

Nghé đâu các ngai còn muốn đeo lon vào tay áo cho dễ phân biệt với đám thường dân nữa. Cũng là một sáng kiến hay. Hiếm một nỗi quan chức tây, thì từ quan một đến quan sáu, mà quan ta thì lại từ cửu phẩm đến nhất phẩm. Vậy thì có lẽ quan cửu deo chín lon, mà quan nhất phẩm chỉ deo một lon thôi.

Nếu là thật thì cuộc cải cách đó có hai điều không tiện. Một là các viên chức tây họ có thể lầm, vái chào một quan cửu mà làm lơ một ông quan hàm chánh nhất. Hai là nhỡ ông cửu đi đâu, thí dụ như xuống xóm chí em — bỏ roi dâu mất lon đi, thì một đêm, ngài có thể thăng được lên nhất phẩm một cách bất ngờ.

THẮT TÌNH

T IẾNG chuông sớm ra đời, lạnh lanh đánh tan niềm tịc, gọi người tinh giác phồn hoa. Ý chung mục đích tờ báo của sự cù chùa Bà-dá là thế.

Giờ trang đầu, ta thấy đẽ:

— Sáng lập và tăng trưởng, sa-môn Định-xuân-Lac.

Sáng lập và chủ nhiệm: Đô-văn-Hỷ Tăng cương hoa thượng.

Phó quản lý: sa-môn Đăng-văn-Lợi.

Chủ bút tạp chí: sa-môn Bùi-xuân-Dực.

Lạc, hý, dục... chỉ thiếu nộ, ai, ái, ô nữa là đủ thất tình. Các vị sa-môn làm báo «Tiếng chuông» đều có những tên vồ duyên cá...

Dẫu sao, cũng xin mong cho tờ báo của các vị diệt được dục cho chúng sinh. Như vậy, các vị sẽ làm một việc hữu ích có thể chóng đưa các vị về cõi nát bàn. Tôi mong như vậy lắm..

ONG THẠC-SĨ

T IN ông Phạm duy Khiêm dỗ giáo sư trường Trung học (agrége de l'enseignement secondaire) làm cho dư luận sôi nổi lạ. Các báo thi nhau tán dương: Ngọ báo thì cho ông ta dỗ Đại khoa, Đông pháp lại tăng ông lên một bức nữa và nhất quyết bảo ông ta dỗ hoàng giáp. Trùng bắc tàn văn vì ông làm giàu cho tự diễn annam một tiếng nữa: báo ấy tặng ông cái tên thạc-sĩ.

Rõ thật rắc rối to.

Sự tán dương cực lực này — mà tán dương là phải, vì dỗ giáo sư chuyên môn rất khó — đối với các bà nhàng nhàng nhõ nhõ rất có ảnh hưởng. Một bà hỏi tôi rằng:

— Đỗ Thạc-sĩ? Ô, danh giá nhỉ! Nhưng thạc-sĩ là cái gì cơ?

Thạc-sĩ là cái gì thì tôi cũng chịu, nhưng tôi cũng cắt nghĩa cho bà ta thế nào là dỗ bằng giáo sư chuyên môn.

— À ra vậy. Nhưng đổi sang hàng quan annam thì ra sao? Thạc-sĩ có bằng quan phủ, quan án không?

Tôi lại phải nhọc lòng cắt nghĩa cho bà hiểu rằng dỗ thạc sĩ không có dính dáng gì về quan trường cà. Bà ta hơi ra vẻ thất vọng và soay phuơng hướng:

— Thể lương sẽ được ăn bao nhiêu?

— Độ hai trăm.

Bà ta bối rối:

— Có thể thôi à? Thể thì hơn gì cậu cứ nhà tôi, làm tri huyện mỗi tháng hơn trăm, đây là không kẽ danh giá...

Họ nói đúng thật: trong một người annam là có một ông quan.

Tú-Lý

NGỌT NGÀO

(Để gợi những tình tinh cao thượng)

LÊ ĐỘ

MÔNG giáo, bạn tôi, từ chức về làm ruộng, một hôm lên lầu làm chứng về một vụ án. Ông thấy thái độ của ông chánh án... rất lấy làm ngạc-nhiên. Bất cứ già trẻ, làm chứng hay là bị cáo, ông lớn gọi là mày cả. Một ông chánh tông già nua, đầu râu bạc phor, ra làm chứng, cũng được ông lớn ban cho cái huy hiệu: mày. Ông giáo lò, ông sắp phải bỏ vào cùng một bị. Ông ngẫm nghĩ không biết sẽ phải xử trí ra sao: nếu đến phiên mình mà đe ông lớn cũng cứ theo lề độ như thường, thì với lương tâm, còn nếu trả lời sốt sắng lại e ông lớn ngài nỗi tam bành khép mình vào tội ngạo mạn quan tòa / Phản văn mãi, ông mới quyết rất lễ phép nói cho ông lớn biết ngài không có cái

...BÀY Ở CỬA HÀNG NƯỚC NAM



Cô Henriette Bùi (Y khoa tiền-sĩ)

quyền xưng hô là lúng ẩy... Dương ngũi thì nhà giáo nghe thấy gọi đến tên mình; trước vòng móng ngựa, ông lớn ẩn lại gọi... gọi nhà giáo là... ông.

Ông bạn tôi kể lại câu truyện này có nói cho tôi biết rằng lối xưng hô của ông án kia là thói thường của quan lại.

Ô hay! sao các ông lại lẩn thế? Các ông vẫn tự nhận là thương lưu tri thức trong xã-hội, thì nên gắng sức hành động cho đáng măt thương lưu chứ.

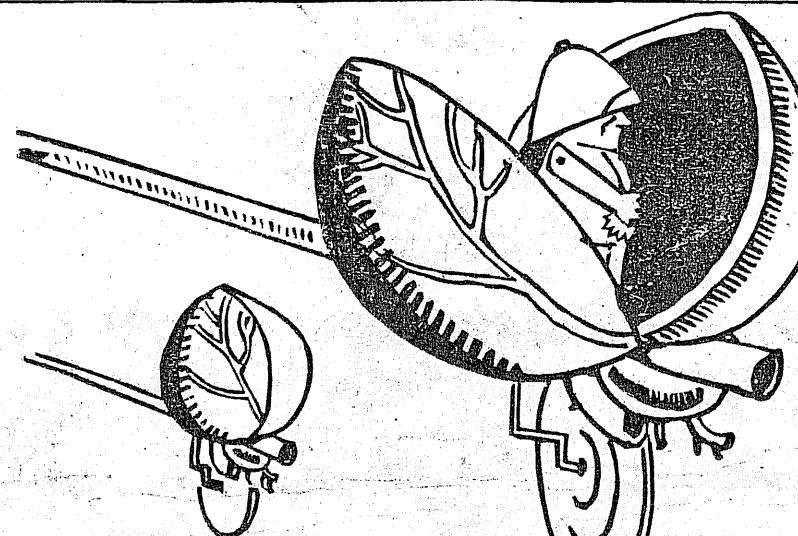
Đã là thương lưu, thì nên cư xử với bần dân thiên hạ cho có lề độ, nhất là ở một nước có tiếng là văn hiến và lề phép nhất, nhì trong hoàn cầu như nước ta. Người ngoại quốc đều công nhận như vậy, có lẽ vì họ thường thấy nhiều người Việt Nam gặp họ là cúi rạp xuống mà vái dài.

Đối với dân, tôi không mong các ông lề độ quá như vậy, tôi chỉ khuyên các ông đổi đổi xưng hô với họ theo phép lịch-sự thông thường mà thôi. Họ đổi với các ông có bao giờ vỗ lề đâu! Các ông đừng nên lây mình làm quan mà khinh họ: chẳng nhẽ ai cũng làm quan cả. Người ta làm-thợ nề, làm ruộng, bán nước mắm, các ông làm quan, hơn nhau đâu ở cái nghề! Cố hơn chỉ hon nhau về phầm cách, về lề độ mà thôi.

Nhất là với các người già cả, các ông càng nên kính cẩn: kính lão đặc thọ, chắc các ông cũng biết như tôi. Tôi không thể hiểu được những người dân mở mồm mà tao chí với một người tuổi tác gấp hai, gấp ba mình, dân người ẩy là mạt hạng trong xã-hội đῖ nưa.

Vậy bợ thương lưu như các ông nên bao nhau để cho lề độ dừng thành ra của riêng của dân hạ-tiru chúng tôi. Tôi vẫn biết các ông có cháu vau của khác, nhưng biết lề phép bao giờ cũng hơn.

Tú-Lý



Lúe dây xe quả tim mở ra.

Chỉ có son

GECKO

là tốt hơn cà

HIỆU THANG-LONG - HANOI

CHỮA MẮT

y-si LE TOAN

CHUYÊN MÔN CHỮA MẮT

chữa đau mắt hột, mồ, cắt, cho đơn mua kính

Phòng khám bệnh: 48 Rue Richaud, Hanoi - Tel. 586

NHỮNG KHÔNG TIỀN KHÔNG HÀI

II. DI XEM MŨ NI



nhanh chung đúp quả chuông đồng
nhàm quâc phue tâc cung hroxong chung
Tiếng chuông sớm.

Đều rủ nhau về quê ianh dô,
lòng ham tro quán Sa-ba.

Tiếng chuông sớm.

EM râm tháng tám. Mặt trăng tròn
trinh, nở, nang như khuôn mặt
một ni cô sau một bùa cơm mặn
nê ăn trộm via phat. Trời trong sáng,
gió thoảng vòn mây đám mây trăng
nhè-hàng bay về phương tây. Ánh trăng
âm áp lấp mây cây đại đứng thi-thầm tình
với nhau ở góc sân. Vạn vật như đang
chìm đắm mê man trong sự lạc thú êm
đềm tĩnh tú.

Trong lúc giác quan bị cảnh vật rung
động, tôi nghĩ ngay đến sự cụ chùa Bà Đá
Tăng-Cương hòa-thượng, Đỗ-văn-Hỷ đại
sư. Tôi bèn nhờ bóng trăng thanh đưa lại
thẩm người xem bấy lâu có ăn ngủ kỹ
không.

Qua một cái cổng hẹp, tôi vào một ngôi
chùa rộng: đèn nến huy hoàng, câu đối
hoành phi chữ vàng chói lọi, rõ ra cảnh
một chùa trù phú, mỗi năm thu được của
thiên hạ vô số tiền. Trong gian nhà tổ,
Tăng-cương hòa-thượng, chủ nhiệm báo
Tiếng chuông sớm, khoác áo cà sa thêu
rồng, phượng, chỉ kim tuyến long lanh
dưới mây ngọn đèn điện, ngồi trước cái
bàn độc tẩm dồi làm bàn viết. Bên cạnh
người, ngồi ở góc bàn, một ni cô núng
nính trong chiếc áo nâu đương thoả
thoát đặt ngón tay... phật thủ lên một cái
máy chữ: sự có mầm mầm trong có duyên
thẩm tê. Đằng sau lưng người, mấy con
chó vàng ngồi ngáp ruồi nhìn mấy cây
cảnh trồng trong chậu xứ: quái, không
biết có phải là cây trồng không, mà sao
giống thế? Trong cái cảm tri thoát trần
ấy, tôi phảng phát ngẩn thấy mùi hương...
mùi hương trừ muỗi. Ý chàng hòa thượng
nghĩ rằng thú hương ấy vừa đưa được lũ
muỗi khôn khốn nạn về tây phương
cực lạc, vừa diệt được vật dục cho tăng
già hơn các thứ hương thơm nồng nàn...
Rõ ra thâm ý của một vị cao tăng.

Nhin hòa-thượng thấy người mặt tròn
như chiếc bánh nướng, hai má phình
phình như hai đĩa bánh đúc dày, môi dày
và nung nác những thịt như hai chiếc
bánh bé nặn vụng. Người ngồi chật cả
một chiếc ghế bành to, hai bàn tay chuối
mắn mân-mê tràng hạt, trông có vẻ sù-tù
(!) lấm. Trước cái vẻ phlop-pháp, phìn
nộn của đại sư, tôi không khỏi nảy ra
một tư tưởng mới: Là chỉ ăn rau cỏ, kiêng
thịt, cá (nhál là cá chép) mới mong béo
tốt mỡ màng được.

Bên định phỏng vấn ngay đại sư về vấn
đề tối quan-trọng đó.

— A di đà phật! Đại sư lâu uay vẫn
mạnh khỏe chứ?

(1) Sứ-tử-tọa: tiếng nhà phật, trọng như con sứ
vừa mảnh vừa nhán (T. C. X.)

Cám ơn ngài, từ ngày thành thượng
ân tú cho bần-tăng chức hòa thượng đến
giờ, nhờ trời phật độ trì vẫn được như
thường.

Hòa thượng vừa nói vừa cau môi lồng
mày sâu róm, làm cho tôi bỗng nghĩ ra
rằng mình đã quên không bạch hòa
thượng. Tôi vội chữa:

— Bạch hòa-thượng người trông phượng
nhì lâm. Chẳng tôi người trần, mắt thịt,
không biết ngài khô hành chừng nào mà
béo tốt phượng phi quá.

Nghe tôi nói đến đâu, nét mặt hòa
thượng nở ra đến đáy. Người cười tinh
má phán rằng:

— Đức Thích ca ngày xưa tu đạo trong
sáu năm rất là khô hanh, hình dáng như
cây gỗ khô, con cá khô vây. Sau được uống
một chén sữa bò và tắm ở sông Ni-lien,
người mới hồi phục. Từ đấy không dùng
lối từ khô hanh mà giữ trung đạo. Bần-tăng
không dám ví với ngài, xong cũng cố noi
theo...

À ra thế. Chắc là noi theo xa-xa-thôi,
nên hòa-thượng mới phi nộ ra như vậy.

Như hiểu ý nghĩa của tôi, hòa thượng
nói tiếp:

— Nhiều bức la-hán, bồ-tát cũng béo
tốt lâm. Bần-tăng tuy không dám sánh...

— Hòa thượng khiêm tốn quá. Về cái gi

không biết, chứ về sự béo tốt hòa thượng
sánh với ai cũng được...

— Ngài dạy quá lời. Tôi xin đec cho
ngài nghe bài bình phẩm của báo chí...

Rồi hòa thượng lật một tờ báo đọc rằng:

— Tuy hòa thượng Đỗ-văn-Hỷ, chức
phẩm triều đình chính phủ có vẻ vang
hơn, địa vị trong sơn môn cũng là bức
trưởng, tu hành cũng là một bức cao
tăng đại đức...

— Bẩm, có phải đại sư đọc báo Tiếng
chuông sớm?

— Chính phải.

— Bẩm, đại sư là chủ nhiệm tờ báo ấy...

— Vàng.

Rồi, như đã làm được một việc phúc
đức, hòa thượng tĩnh tọa, nét mặt cực
kỳ khoan khoái. Tôi nghĩ đến ông Hoàng-
hữu-Huy được báo Đông pháp khen là
người thông minh, ông Phạm-lê-Bồng
được báo Xứ sở khen là có lý tưởng siêu
việt...

— Như vậy thì đại sư quả là một vị cao
tăng. Tiếng chuông sớm đăng tên đại sư
có chua rằng: «anh đức Tăng-Cang».

Như vậy, đại sư hẳn đã lên đến bậc
Thánh văn, bồ-tát «tự giác giác tha» rồi.
Ý già vì muốn giác tha nên ngài ra báo
Tiếng chuông sớm chẳng?

Hòa thượng nhìn tôi một cách thân
thiết, rồi hỉ hả phán rằng:

— Ngài thực là tri kỷ của bần-tăng...
Bần-tăng từ lúc ra báo đến giờ, chỉ nom
nợp lo việc chúng sinh... Ngài có thấy
chiếc cản đê trên bàn kia không? Bần-tăng
dùng nó để đe giấy, sách. Còn cái
ống hương này, bần-tăng dùng nó thay
vào ống hút. Bần-tăng khô hanh nhường
ấy, biết chúng sinh có biết cho không?
Hay lại như thiên nam tin nữ ở hội Phật
giáo không biết quy y tăng...

— Bẩm, họ hiền không có cao tăng... Ý
chứng họ chưa được biết đại sư...

— Không. Họ biết lắm, nhưng họ khinh
miệt tăng già. Họ không biết rằng khinh
tăng sẽ bị ghẻ lở muôn đời, nghìn kiếp...

— A di đà phật! Nhưng ghê bay giờ họ
trị bằng thuốc ghê (pommade souffrée)
còn lở, họ tay máu thì hết ngay...

Đỗ hòa thượng lặng yên định tâm trong
giây phút, rồi người phản:

— Bần-tăng nói vậy thôi, chứ bần-tăng
không có bụng rủa ai.

— Vàng, chắc là vì lòng đại từ đại bi
của đại sư.

— Chính vậy. Bần-tăng thương muôn
loài, nên trông thấy thịt vịt quay cũng
sinh ra buồn bã. Thật là đúng với câu thơ
của Mộng-Vân cư-sĩ dâng trong Tiếng
chuông sớm:

Thương thay dưới thời trên dao,
Lòng nào chẳng xót, lẽ nào chẳng rơi.

Đỗ hòa-thượng từ bi thật. Tôi mà vào
địa-vị hòa-thượng ở trước cảnh thương
tâm ấy thì lẽ cũng rơi, nhưng rơi vì
không được đường hoàng ăn thịt quay.

Tôi đương nghĩ ngợi, Đỗ hòa-thượng đã
nói tiếp:

— Trong ngũ giới, đệ nhất là giới sát...

— Đại sư từ bi quá. Nhưng trên ghế
người ngồi, vô số là vi sinh trùng. Người
nặng, không sợ đè bẹp chết mất hay sao?

Đỗ hòa thượng rật nẩy mình, vội đứng
 dậy...

— Ấy khốn nạn! Đại sư đứng dậy thi
đami chém vô số sinh vật bây giờ.

Đỗ hòa-thượng hoảng hốt ngồi phịch
xuống ghế, con mắt lim-dim ra vẻ trầm
tú mặc tưởng. Khói hương trừ muỗi bay
tỏa ra khắp nhà, tôi sợ ngồi lâu đến
chết mất, vội đứng dậy cáo từ.

Ra đến cửa, tôi còn hỏi với một câu:

— Trắng giờ mát mẻ thế này, đại sư
không đị du nhai ư? Nghe nói hôm nay có
hai vị sa-môn chùa này xuống ấp Thái-hà
tìm trăng tim giò, không biết có đại-sư đ
không?

Nhưng lúc đó Đỗ hòa thượng đã ngồi
nhập thiền định tinh diệt dục rồi. Bóng
trắng vẫn sáng trong; trông gương nga
tròn vanh vanh, tôi lại nhớ đến khuôn
mặt của vị tiêu sư nữ ngồi đánh máy chừ
hầu Đỗ đại sư.

Tư Ly

SỐ KỶ NIỆM NGÀY BÁO RA

(tức là ngày 22 septembre 1935)

sẽ ra

Ngày thứ năm 19 septembre 1935

Mỗi số: 7 xu

CÙNG CÁC NGÀI MẮC BỆNH LẬU, GIANG

Các ngài, vì quá tin những nhời quảng cáo khéo léo, đã tốn tiền trăm, bạc chục, đã dùng qua các thuốc của nhiều hiệu từ Nam chí Bắc mà than ôi tiền hết bệnh vẫn còn.—Ôi! hãi thay bệnh phong linh. Nếu các ngài đã có bệnh, nên thận-trọng, khi dùng thuốc. Muốn chữa cho khỏi rút nọc bệnh, thì phải tìm những thuốc có danh tiếng, lưu hành dài lâu, có tin nhiệm với quốc-dân.—Vậy thì các ngài chỉ nên dùng thuốc của hiệu LÈ-HUY-PHÁCH, vì các thuốc chữa bệnh phong-tinh của hiệu ấy rất thắn hệu, kinh-nghiệm trên 10 năm, đã được nhiều người tin dùng, đã được nhà phân chất duyệt lâm, lưu hành khắp cõi Đông-Pháp, nước Tầu, nước Pháp v.v... Thực là những phương thuốc hoàn toàn, công hiệu rất nhanh.—Nếu các ngài muốn lòn ít tiền mua khỏi thì cứ chiểu theo các thuốc kê sau mà dùng cho hợp bệnh.

Thuốc lậu (giá 0\$60) Khỏi tức buốt ở bàng quang, tiêu tiện vàng, đồ, hoặc có hạch.

Rất mau khỏi mủ, dù nhiều, dù ít. Khỏi «goutte militaire», mỗi buổi sáng ra ít mủ.

Giang mai (giá 1 \$ 00) Nói vắn tắt, nếu ai có bệnh giang-mai, bắt cứ về thời kỳ nào,
mà dùng đến thuốc giang-mai số 18 của Lê-huy-Phách là thê nào cũng khỏi.

Tiệm nọc lậu, giang mai, số 12 (giá 0\$60) — Bồ ngũ tạng trừ

lâm số 22 (giá 1 \$ 00) là bài thư thuốc rất thắn hiệu, chuyên chữa bệnh lậu và giang-mai
mà về thời kỳ kinh-niên và làm tiêt nọc, làm cho tiêu tiện trong, không dục, hết vân, khỏi nỗi
nhói ở quy đầu và hết thảy các bệnh tật vật khác sinh ra bởi di nọc bệnh lậu và giang-mai.

LÊ-HUY-PHÁCH, 12, Sinh-Tu, Hanoi

ĐẠI-LÝ CÁC NƠI — Thái-binh : Minh-Diéc 97, Jules Piquet. Nam-dịnh : Viêt-Long 28, rue Champeaux (trên trường học Bến-cửa). Haiphong : Nam-Tân, Bonnal. Vinh : Sinh-Huy, 50 phố La-Ga. Huế : Văn-Hòa, 87, Paul-Bert. Qui-Nhon : Trần-văn-Thắng, avenue Khải-Định. Phan-Thiết : Lê-thanh-Hưng, rue Gia-long. Saigon : Dương-thi-Khuynh, 109, rue Espagnole. Vientiane : Phạm-thi-Lộc, rue Tafforin.

TƯNG TRĂNG XUỐNG ĐƯỜI TRẦN

TRUNG thu hai năm trước, tôi được cái hân-hạnh Hằng ngà tiên nữ mời lên thượng nguyệt ở trên cung trăng. Cái vẻ ân-cần-dần-thắm của tiên nữ lúc đó mới khiến tôi phải bái phục tiên nữ là người lịch thiệp và nhân tiên nữ là một kẻ cô tri.

Trung thu năm nay, mèo bánh nướng và bánh rěo bảy dưới bóng trăng trong, làm tôi sực nhớ đến người bạn xa xăm ngoài nghìn râm, bên với vàng vọt mây lên cung quang để thăm chí Hằng ngà đã được mày con và nhân thế mời chí xuống từ ngoan dưới tràn, ngắm cảnh trăng thu của cái hời bé nhỏ này.

Vìa đặt chân lên bức thềm thứ ba cũng quang hàn, tôi đã thấy một bảy tiên-cô bốn; năm người ra đón. Ngoài Hằng ngà tiên nữ là người quen cũ, tôi thấy cả Hà tiên cô, Ngọc uyên và Quỳnh giao tiên nữ, người nào người ấy đều xiêm áo sẵn sàng.

Có một điều tôi lấy làm lạ là y phục của tiên cô khác nhau. Không phải những lầm rò rong thêu hoa, những giỏ lúa mì mà mỗi con gió thôi bay phai phai nà; các tiên cô đều tóc ngắn và uốn cong như tóc các bà đầm, áo cánh chẽn cột tay, vảy hép và cao quá đầu gối; trông cóc têc têch như mấy cô khách bảy giờ. Hằng ngà tiên nữ hấy tôi chú ý nhìn đôi bắp chân trắng nuốt, hơi có ý thận, cùi đầu, hai má đỏ hồng, rồi ngượng nghịu thưa rằng:

— Xin lỗi ông chờ cười chảng em nhé! Sở dĩ chảng em ăn mặc thế này cũng không phải là không có duyên cớ: số là đầu năm ngoái, Chúc-nữ buôn râu vì mắng nghìn năm chờ đợi, có đệ đơn lên đế Ngọc-hoàng xin cho vợ chồng lại được xum họp với nhau như cũ. Việc ấy đem ra hội đồng thường niên của chính-phủ quản tiên bị Nam cục tiên ông bác bỏ, nên không thành. Chúc-nữ từ đây đem lòng oán giận nhất định àm « reo » không dẹt cởi nà, nên trên thượng giới chúng em không có lúa may nân áo, bắt đắc dĩ phải đem những quần áo cũ xé nám xé ba đẽ mặc, nên bây giờ anh mời thấy sự ăn mặc kỳ khôi này...

Muốn yên ủi các tiên cô, tôi nhận cách ăn mặc như thế thật là hợp thời, không ngô-nghênh gì cả — và các tiên cô bận quần áo như thế xuống trần, chắc được hoan nghênh lắm.

Chúng tôi sửa soạn bước lên mây đi. Khi đã qua vườn thượng-uyễn trước điện quảng hàn, tôi thấy thấp thoáng dưới gốc một cây đa, hai cô thiếu nữ ngồi yên lặng nhìn chúng tôi đi như có ý ao ước them thường. Bên cạnh hai cô lại có hai chàng trai trẻ, mỗi người cầm một cuộn giấy thường, mà đầu giấy lại giăng buộc vào tay mỗi cô thiếu nữ. Hằng ngà tiên nữ lấy tay thích tôi nói:

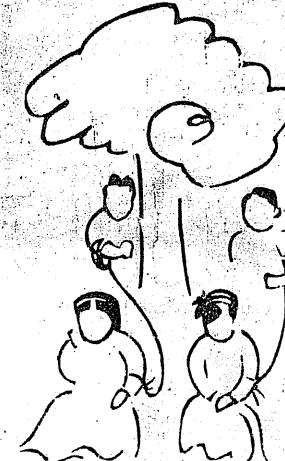
— Kìa, ông anh không biết à? Đó là hai nữ đồng nghiệp của ông anh ở dưới trần đấy nà!



Tôi mới nhớ ra là hai chị em cô Phụ-nữ Thời-dam, hai thiếu nữ tàn tìn đã nổi danh ở Hà-thanh về món đồ ăn « bi ve » dâng ở một trang Phong-hóa. Song không biết hai cô đã tội tình gì mà phải chịu cái

cánh giam hầm ấy? Nghĩ mãi không ra, sau tôi mới chợt hiểu rằng hai cô đã lấy chồng.

Đang mải câu truyện, đám mây bay dâng đến tràn, đặt ngay chung tôi vào



giữa phố hàng Thiếc. Nhũng tienga húa dập và trống đánh òm òm làm vang dàn ríe óc. Các tiên cô vội bit tai lại, rồi Hà tiên cô nhìn tôi mà trách rắng:

— Nếu trung thu ở dưới trần của các ông chỉ có thế này, thì cũng chẳng nên mời chị em chúng tôi xuống làm gì...

Tôi với vàng cắt nghĩa rằng trung thu ở đây là tết của trẻ con, nhữnă đồ chơi bằng thiếc kia cũng của trẻ con, mà nhữnă tienga trống dập kia cũng bởi trẻ con cả. Quỳnh giao tiên cô hỏi:

— Thế người nhởn như các ông không chơi trung thu.

— Có. Chúng tôi ăn bánh. Và lúc ăn thì kín đáo, chứ không àm-ě như trẻ con kia...

Tôi bèn mua tặng mỗi tiên cô một can bánh nướng. Đóng hưng Viên và một can bánh rěo Cử Hương. Nghĩ đến hai cô phụ nữ ngồi xuống dưới gốc đa, tôi thương tình mua giri biếu hai cô mỗi người vài con giống, hàng tốt giá 8 xu một chục.

Khi đi qua phố hàng Gai, Hằng ngà tiên nữ thấy ông tiến sĩ lấy làm thích trí làm cái nhất định đòi mùa cho kỷ được. Tiên nói để đem về bắc trong phòng ngủ, làm cái kỷ niệm èm-ái cuộc xuống trần. Quỳnh n'a tiên cô thì mua một cái đèn kéo quấn nà và một cái đèn con thỏ để đem về làm quà cho Tề thiên Đại thánh chơi.

Nhưng tôi vui mừng nhất là lúc đưa các tiên cô vào hiệu phân sáp và tơ lụa Bombay. Mắt các tiên cô lóng lánh, mỗi các tiên cô chàm-chím, ra vẻ vóc ao vô hạn. Hằng ngà chỉ vào đồng tơ lụa cười nói:

— Tôi mua cái này về thượng giới thi Chúc-nữ tha hồ mà làm « reo » cũng chả g ai cần.

Rồi ngã đầu ra dâng sau cười ròn như nắc-nè.

Hà tiên cô bỗng như nhớ tới sự gì quan trọng, vội nhìn tôi nói:

— Chúng em đã xuống đây, xin ông anh cho được tiếp kiến các bạn nữ đồng nghiệp trong báo giới.

Tôi giật mình Ở Hanoi còn tờ báo phụ-nữ nào nữa, mà đem các tiên cô đến yết

kiến. Song chẳng lẽ từ chối, lại sợ các tiên cô chế phụ-nữ Việt Nam không chủ trương nổi một lò báo.

Lưỡng lự một lát, tôi đưa các tiên cô đến thẳng cổ Nguyễn thị Kiêm. Bên ngoài thấy cổ Kiêm đang sẵn quần áo ngồi trên chiếc chống trại ngoài sân, trước mặt có một rổ ốc biếu mời luộc. Cố vừa nhẹ ốc, vừa ngâm bông trăng mà hát ra về khói hoạt lâm.

Có lẽ không mốn phá mất cái hứng thú độc nhất vô nhị ấy của cổ Kiêm, Hằng ngà tiên nữ kéo tay ra đi.

Tôi lại đưa các tiên cô đến yết-kiến cổ Phan thị Nga. Vìa đến cửa nhà, thấy cổ ấy bước ra, tay cầm cái vợt sắt; trông tuồng mạo, đường đường, oai phong lâm lâm. Không biết nghĩ thế nào, Hằng ngà tiên nữ lại bấm tay quay về nốt.

Thành thử xiết buỗi ấy, các tiên cô không được yết kiến nhà nữ báo viên nào cả.

Muốn an ủi sự thất vọng lớn lao ấy, tôi không ngần ngại gì đưa ngay các tiên cô vào tiệm khiêu vũ Charleston. Các tiên cô vào tiệm khiêu vũ Charleston. Các tiên cô trên thượng giới thường vẫn có khiêu vũ với các tiên ông, nên những điệu nhảy, các tiên cô đều không thuộc cản. Khi thấy kèn nỗi dậy, dân sáo hòa diện « Jai deux amours », bốn tiên cô cùng nhẹ nhàng nhảy múa. Hằng ngà sánh đôi với một ông chủ hiệu giang, còn Hà tiên cô nhảy với một nhà báu nước mắm.

Nhưng cổ lê rượu sâm banh mạnh hồn rượu bồ đào trên thượng giới, nên đến khi tan cuộc, Hằng ngà tiên nữ say lảo đảo, cùn nhất định đòi ôm lại voi ông chủ hiệu giang không chịu về...

Không biết rồi sau sự thế ra sao, phải đợi đến trung thu sang năm mới rõ (hay il ra cũng phải đợi hết chín tháng mười ngày).

Thạch-Lam



NGƯỜI MÙA SƯ TỬ (lâm bầm) — Hừ, buộc nhiều giây thế này, giải chắc phải to.

Vì kỷ này thiếu chỗ nên sẽ dâng kết quả thi bia Đoan-Tuyệt và thi trưng cầu ý kiến trong một số sau.

TÙ I^{er} ĐẾN 20 SEPTEMBRE

ai mua MỘT NĂM báo Phong-Hoa ĐƯỢC BIẾU một cuốn ĐOẠN TUYỆT

XIN GỬI NGÂN PHIẾU 3\$20 (TIỀN CUỐC 0\$20)

Xin nhớ rằng không có ngân phiếu 3\$20 gửi về thì không có báo và sách biểu gửi đi.

Hiện giờ sách Đoan Tuyệt đã bán hết nghìn thứ 3, nhưng chúng tôi đã để riêng ra 500 sách biểu. Đối với những người gửi mua báo sau, nếu số 500 sách hết thì chúng tôi sẽ gởi thứ sách khác thay vào, hoặc đợi đến kỳ in Đ. T. lần thứ hai sắp tới sẽ gởi sau.

CHUYÊN Vợ Ba Cai-Vàng TRỌN BỘ BÁN 0\$40

Ngâm trong phi-nữ nước nhà, mấy ai sành kip vợ Ba Cai-vàng. — Yến-Nương, vợ Ba Cai Tông-Vàng, là một người anh thư liệt-nữ. Khắp trong nước Việt này ai chẳng biết, nhưng chỉ nghe thấy tiếng còn lưu lại, nào ai biết rõ chuyện thật. — Nay chúng tôi đã sưu tập được trong một pho giấy sú kia, nên chuyện được rõ ràng lắm, lại tìm được 13 bức ảnh về thời bấy giờ, nên chuyện lại càng tò thèm là đúng sự thật. — Ai cũng nên xem.

NHÀ XUẤT BẢN PHÁT HÀNJI:
BÁO-NGỌC VĂN-ĐOÀN 67, PHỐ CỬA-NAM HANOI
(Có bán khắp các hiệu sách)

Tuyệt Noc! Lâu Giang

Các ngài mắc phải bệnh lậu, giang-mai, hạ cảm, uống thuốc đã nhiều nơi, mà không痊愈, đi nọc còn lại, thỉnh thoảng ra đời tí mủ, nước tiểu vàng đặc, mờ mắt, đau lưng, rất thịt, tóc rụng, hay ngứa, mồ hôi móm mệt, ăn ngủ không đều..., còn nhiều bệnh vặt khác nữa, các ngài chỉ dùng nhẹ 2, 3 hộp, nặng 6, 7 hộp thuốc. Kiên tinh tuyệt nọc lâu, giang» 1\$50 1 hộp, là khỏi hết mọi chứng, không có hại, người khỏe mạnh như thường (đàn bà có mang dùng cũng được.)

BÌNH-HƯNG DƯỢC-PHÒNG, 67, Phố Cửa nam (neyret) Hanoi

Đại lý: Mai-Linh à Haiphong, — Văn-Lâm à Hải-đường, — Tiền-lich-à Thủ-Bình, — Nguyễn-hữu-Dụ à Tuyên-quang, — Kim-Lan à Long-Bi, — Phúc-hưng-Long à Camphamine, — Đăng-dinh-Chiến à Việt-tri, — Nguyễn-tiến-Thanh à Bắc-giang, — Quảng-Thịnh à Yên-bay, — Lê-thanh-Hưng à Phanthiêl, — Tam-Ký à Vinh, — Phúc-Thanh à Hưng-hoa, — Văn-đức-Viêm à Tuy-Hoa, — Hồng-Diên à Soetrang, — Trần-bá-Quan à Battambang.

PHÁ CÔ

HỎI ấy, con gái Hà thành còn đua nhau bầy cỗ để khoe cái tay khéo nặn con giống, khéo gọt tía các thứ hoa bằng thu-dủ. Nhất là những cô con gái đến tuổi có cặp má dẽ ửng đỏ trước đôi lèn dương diện thì lại càng cần khoe lắm.

Ngày nay ta tự do hơn, trai gái thường được gặp nhau trò chuyện thì sự do dằn cản nhắc tri thức của nhau có khó gì. Nhưng mười lăm, mười sáu năm về trước, các tiểu thư còn thẹn thò trong chốn phòng khuê, các công tử còn phải nhở đến tay mụ mối để «dấp danh bắn sét» thì một bàn cỗ lồng lẫy hôm rằm tháng tám gần như đứng ra giới thiệu cho hai bên.

Người con gái bầy cỗ sẽ đem óc thông minh, tài mĩ thuật ra bài trí, người con trai sẽ ngắm cỗ bầy mà xét được trí tuệ của người kia đến bậc nào. Ay là chưa kể đôi bên còn được tự do (tự do trong hai đêm thôi; mười tư và hôm rằm) trao đổi một vài ý kiến, một vài tư tưởng, ở trước mặt cha mẹ người con gái.

Tôi nhập đề có lẽ hơi dài. Nhưng khôn nỗi bỏ đoạn nhập đề ấy đi, thì câu truyện «phá cỗ» của tôi chẳng còn chi hết. Độc giả đọc truyện rồi sẽ hiểu như tôi, hay không hiểu như tôi cũng nên.

Năm ấy chúng tôi một bọn đương tuổi vui đùa, nghịch ngợm, tối hôm rằm tháng tám, rủ nhau đi phá cỗ. Xin nói ngay để những ai chưa từng nếm cái diễm phúc đi phá cỗ hiểu cho rằng đó không phải là thử đoạn của bọn con đồ vác gậy gộc đi phá phách, nhưng là cử chỉ rất tao nhã của bọn văn nhân, thi-sĩ nhờ về tài biện luận (nói tản tĩnh cung khòng sai nghĩa lầm) mà được hưởng cỗ của các cô trước khi có cái hy vọng hưởng trái tim các cô. Nói thế không phải là cốt đề khoe rằng chúng tôi là văn-sĩ hay thi-sĩ. Thực ra, chúng tôi chỉ là một lũ học sinh «lém luốc».

Nghe tiếng ở phố V..., nhà ông lang N..., một nhà giàu ngất; có gái kén chồng, làm cỗ to ghê gớm mà đẹp ghê gớm (tôi nói cỗ đẹp), chúng tôi liền kéo nhau đến.

Quả lời đồn không sai. Nhà ông lang, một nếp nhà cao rộng, đã biến thành một động... một động tiên. Bao nhiêu các vị thuộc



MỘT CÁI ĐẦU SƯ TỬ CAO QUÝ

(Đó biết tại sao cao quý)

xấu xí nhường chỗ cho trăng, nghìn bông hoa đua nở trong trăng, nghìn ngọn đèn điện trăng, nghìn mẫu rực rỡ (vẫn biết không làm gì được đến thế, nhưng cứ viết thế cho có vẻ tiền cảnh).



Cô nhiên là chúng tôi khen. Trong bọn chúng tôi có anh Hướng, con nhà văn chương, khéo tim được những câu cầm tú đề làm cho lời khen của anh càng đậm đà, thêm có duyên. Cảm động, ông chủ cùng cô con gái ông vui sướng mời chúng tôi phá cỗ, nghĩa là uống chè mạn sen và soi bánh ngọt, soi kẹo mứt chính tay «cháu» đã làm (hay mua ở phố hàng Đường thì cũng thế).

Giá tôi cứ lặng yên mà nuốt cho trôi cỗ thì cũng xong. Nhưng tôi lại muốn đèn ơm cô em bằng những câu ca tụng không đầu, khiến Hướng luôn luôn phải đưa mắt bảo Hướng rằng:

Nói xong, tôi sung sướng, hả con giận.

Một lần tôi vừa nhai kẹo sùi vừa trả một chậu hồng mà khen rằng: «Chậu hồng này, cô làm

khéo quá! » Cô kia đỏ ửng má lên và ngút dài tôi một cái, vì cho là tôi nói lốm. Anh Hướng hiểu ngay rằng tôi lầm lõi trong chậu hồng thực hóa giả, liền chừa nhẹn cho tôi;

— Thế mới biết cô có đại tài, bầy hoa hư hư thực thực như Gia-cát-lượng giàn thể trận trong đời Tam-quốc.

Cô á và ông bố phòng mũi, cười. Từ đó, cô ta đem lòng yêu thầm anh Hướng và ghét tôi một cách độc địa. Dù tôi pha trò có duyên đến đâu, cô cũng giữ vẻ mặt nghiêm trang, còn anh Hướng chưa nói, cô đã châm chích cặp môi son và lắng tai nghe rất là âu yếm. Đến nỗi tôi sinh cáu và cố tìm dịp báo thù Hướng. Dịp ấy tôi tìm thấy, than ôi, lúc đã từ biệt ông lang và đã ra đến ngoài phố. Tôi bảo Hướng rằng:

— Cách bầy cỗ của nhà lão lang và cô á quả có vẻ thực thực hư hư như lời anh khen. Những hoa hồng giả làmh kéo đến nỗi tôi tưởng hoa thực, còn những hoa thực đúng bên hoa giả, kém vẻ tươi đẹp, đến nỗi tôi tưởng là hoa giả. Nhưng có một đóa hoa giả gọt khéo nhất thì anh quên không khen: đóa hoa ấy là cô con gái với bộ mặt bụ bẫm của cô ta. Thiết tưởng phải là hạng ngu ngốc lắm mới tán tỉnh được người thực nữ ấy.

Rõ trê con! Mà trê con thực!

Khái-Hưng



Hòn hoa

Đêm tối, vườn hồng im lặng phắc,
Cùng anh, em hãy ra vườn chơi.

Im lặng! em đừng đi nặng bước,
Đừng reo, đừng hát đừng nô cười!

Vì trong đêm tối, cánh hoa tươi

Thường biến hình thành những người
Tuyệt-diệu êm-dềm, như ánh sáng

Mơ-màng trên những cánh hoa mai.

Em lắng tai nghe: gió thoảng qua!

Nhưng không: đó chính tiếng nàng hoa
Điệu dâng ngâm khúc Thần-tiên-Mộng

Trong lúc canh trường gió thoảng qua.

Em hãy lặng nhìn bên khóm liễu:
Hòn Hoa thấp-thoáng dưới trăng mờ.

Chiều thu

Hoa hồng rũ cánh bay đầy đất,
Tru nặng sương thu mấy khóm lan.

Mỹ-nhan lững-thững xem hoa rụng
Ta ngõ Hằng-nga nẫu Quảng-hàn.

Mỹ-nhan lững-thững thăm hoa rụng,
Trâm ngọc quên cài tóc bỏ rơi.
Sương tỏa bên mình như khói nhẹ
Xiêm-y tha-thướt mái hiên ngoài.

Ta đứng bên hiên kiếm ý-thơ
Mỹ-nhan vó-ý bước đi qua.

Cánh hồng quyến luyến trên chân ngọc
Như muôn cùng ai sống phút thừa.

Chẳng được như hoa vướng gót nàng
Cõi lòng man-máu, giá như sương!

Ta về, nhặt lấy hoa thu rụng,
Đặng giữ bên lòng nỗi nhớ thương.

Thái Can

Muôn triệt bệnh tình...

Ai mắc lỵ, giang mai, hạ cam chửa mãi không khỏi hoặc có những biến chứng khác (complications) thì nên lại ngay ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG 241, Route de Hué (24 gian), Hanoi, sê hêt. Có phòng riêng chữa bệnh. Nhận chửa khoản dân ông, dân bà.

Ôi xa mắc bệnh, uống thuốc không cũng khỏi chắc chắn. Lại mồi mắc tiêu-tiền buốt, mồ nhiều; kinh-niên, sảng ra tí-mùi. Một ống 0\$60. Giang-mai lở toét, lèn hạch hoặc đau xuong rụt thịt. Một ống 1\$00. Có thuốc bồ thận, điều kinh, khí hư, bạch trọc và thuốc đau dạ con (métrite) dân bà ván ván... rất công hiệu.

Thờ và ngân phiếu gửi về M. Nguyễn-ngọc-Thúy.

ĐẠI LÝ: Haiphong. — Lê-quang-Thiệp, 59 rue de Metz; Phúc-Hữu, 69

Vientiane. — Phạm-thị-Lộc, rue Tafforin.

Bến-tre. — Trần-lập-Thành à Bà-tri.

Đau Dạ Dày. Phòng Tích

Giá trước 0\$40 — bây giờ 0\$30

Ăn chậm tiêu, đầy hơi, hay ợ, vàng da, vàng mắt, đau dạ dày, đau bụng, tức ngực, đau lưng là vì làm ăn lao lực, lo nghĩ quá đà, ăn no ngủ ngay, phòng dục quá độ, làm sơn chướng khí, uống đèn khởi hối, hay nhất Đông-pháp bây giờ.

Bồ thận giải độc trừ can

Giá trước 1\$20 — bây giờ 1\$00

Giá đặc bệnh hoa liệu còn lại, hoặc vào thân hay vào máu làm cho nhức xương, rất gân, ứ tai, hoa mắt, đi tiểu vẫn đục, nhẹ 4 hộp, nặng 6, 7 hộp, khởi hối. Mỗi phải ra mủ ra máu buốt, rít, uống thuốc số 19 giá 0\$50 một ve, đỡ lập tức, nhẹ 4, 5 ve, nặng 7, 8 ve sẽ khởi chắc chắn. Không hại sinh dục.

KIM-HUNG DUOC-PHONG

81, Route de Hué HANOI

TIỀU SƠN TRÁNG SĨ

(Tiếp theo)

B È HA nắm ngầm ughĩ một lát, rồi lại nói :

« Khi trẫm bị quân Tây-sơn đuổi kịp, bỏ chạy sang đây, đến cửa Nam quan thì thấy lạc mất hoàng-phì. Trong mấy năm này trẫm hằng lo lắng chẳng biết hoàng-phì trốn tránh nơi đâu hay đã bị quân giặc hại mất rồi. Nếu sau này về nước, các người có còn gấp hoàng phì, thì xin vì trẫm trông coi cho từ tế, và trẫm nhờ Trần-Thiện trao cho hoàng phì cái nhẫn này, hoàng phì đeo ở tay thì sẽ nhớ đến trẫm, mà biết rằng ở nơi đất khách quê người, trẫm không hề bao giờ quên kẻ chung tình... »

Phô-Mịch nghe kẽ, xin phép đứng dậy mở hòm lấy ra cái nhẫn vàng trồ luồng long triều nguyệt nộp hoàng phì mà rằng :

— Tâu lệnh bà, cái nhẫn ấy, Trần-Thiện sợ thất lạc đã gửi bần tăng giữ giúp, nay bần tăng xin dâng lên lệnh bà.

Hoàng phì úa nước mắt đỡ lấy vật kỷ niệm của người xưa, đeo vào ngón tay mà lầm bầm :

— Bệ hạ ơi! Bệ hạ ơi!

Nhị-Nương ghé vào tai hoàng phì nói thầm :

— Tâu lệnh bà, cái nhẫn ấy, lệnh bà nên gói lại mà cất đi, đeo vào tay như thế, sợ có nguy hiểm.

Hoàng phì khóc nước nở :

— Từ nay ta còn sợ gì nguy hiểm tới thân ta nữa. Ta sống đến nay là chỉ mong mỗi có ngày sẽ được gặp long nhan, nhưng nay... ta chỉ còn lấy cái tháo dồn lại ơn tri ngộ của hoàng thượng mà thôi.

— Thiết trưởng lệnh bà càng nên giữ gìn quý thể để mai sau, khi rước hài cốt hoàng thượng về nước, còn được nhìn thấy cùng là trọng nom việc mai táng trong sơn lăng liệt thánh.

Hoàng-phì như vụt tỉnh ngộ :

— Em nói rất phải. Chỉ đợi đến ngày ấy sẽ xuống cửu天堂 hồn hả thành hoàng cũng không muộn.

Rồi quay lại hỏi Phô-Mịch :

— Bệ hạ thăng hà vào năm nào, ngày nào, giờ nào, bạch cao tăng?

— Tâu lệnh bà, bần tăng đã biên chép cẩn thận. Bệ hạ thăng hà giữa giờ dần, ngày 16 tháng 10 năm Quý-sửu. Ngài thọ hai mươi tám tuổi.

Hoàng phì lấy bút chép lại ngày tháng vào một mảnh giấy, gấp lại bỏ bọc mà phàn nán rằng :

— Chẳng biết mấy năm nay, có ai nhớ ngày húy kỵ hoàng thượng mà cũng giỗ không?

Phô-Mịch đáp :

— Tâu linh bà, thế nào ở hòn Bắc quốc, Dny-Khang chẳng đèn-nhang thờ phụng tiên đế. Còn như ở bản sơn mòn dày, thì năm năm xin nhớ ngày húy lập đàn cầu nguyện lện vong linh tiên đế.



— Đa tạ cao tăng, xin cao tăng đừng quên hoàng-tử nhé?

— Xin vâng... Nhưng bây giờ thi rước lệnh bà xoi lung cẩm chạy cho đỡ đói.

Liền bảo các chú tiểu sắp cơm, trong khi hoàng phì và Nhị-Nương ngồi sút-sít thi thầm nói truyện.

Thanh-xuyên hầu

Thanh-xuyên hầu, Trương-dăng-Thụ là một trang thiếu niên tuấn tú, con quan Kiến-xuyên hầu, người làng Thanh-Nê, trấn Sơn-nam.

Kiến-xuyên hầu làm thương thư bộ lề thời chúa Trịnh Sâm. Khi Sâm mất, Khải và Cán chia ra hai bè đảng cướp nhau ngôi chúa, thì hầu chán nản cáo quan về làng. Trương-dăng-Thụ hồi đó đang làm hiệp-trấn Lạng-sơn.

Kịp khi Tây-sơn dứt nhà Lê, vua Chiêu-thống qua trấn Lạng chạy sang Tầu, Thụ xin hộ giá-tòng vong, nhưng vua truyền ở lại xem xét tình hình trong nước và đề sau này làm nội ứng cho quân cứu quốc ở ngoài đưa vào. Thụ ép lòng nhậm chức cũ, đợi xem Tây-sơn xử trí ra sao. Chàng nghĩ thầm : « dù có vì thế mà bị hại, thì cũng là một cálc báo dền ơn vua ».

Triều đình Tây-sơn có rõ điều ấy chăng ? Chỉ biết rằng vua Quang Trung săn sóc đến bọn bầy tôi nhà Lê một cách rất tha thiết, chu đáo. Ai đi trốn thì tìm về cho làm quan, ai ở chức cũ thì cất nhắc lên chức trên, còn những người nào nhất quyết từ chối không chịu nhận quan trước thì để mặc cho về quê an cư lạc nghiệp, không phiền nhiễu tớ. Đó chỉ là một

của KHÁI-HƯNG

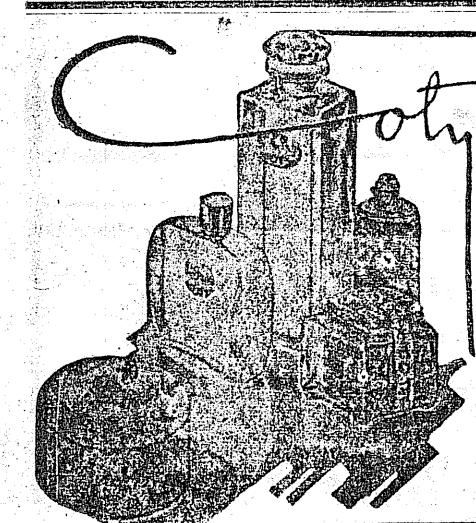
Một hôm, lòng buồn bức, trí chán nản, Thụ đến vãn cảnh chùa Tam-thanh, và nhận ra sư cụ Phô-mịch thiền sư là một cựu thần nhà Lê. Hai người liền đem tâm sự ra kể lè. Lúc bấy giờ Phô-mịch mới bỏ lồng khinh bỉ hầu Thanh-Xuyên, vi trước kia vẫn tưởng lầm rằng hầu hám công danh, phú quý, bỏ vua theo giặc.

Nghé sư cụ thành thực tạ lỗi Thanh-xuyên hầu thở dài mà rằng : « Sư cụ, — xin cứ kêu lá sư cụ cho tiện, — sư cụ ngõ oan cho Thụ này thật chẳng có chi là quá. Thời nay, ai dã dẽ mà tin được ai. Bậc trung thần nghĩa sĩ, anh hùng khảng-khai thì ít, mà đồ siêm nịnh ham danh vụ lợi thì nhiều. Nhưng hạng siêm nịnh ấy, tôi có trách đâu. Cái chí bình sinh của họ ở chỗ vinh thân, phì gia, thì họ cứ việc mà theo cái chí lớn ấy cho kỳ tới mục đích, nào ai cấm đoán, mà nào ai bảo sao.., Tôi chỉ trách riêng bọn bầy tôi cũ nhà Lê ngoài mồm leo lèo những chữ trung quân, ái quốc, phò Lê giệt tặc, mà trong lòng chứa đầy những sự ham muôn cho mình mình, cho vợ con mình. Tôi chẳng cần kẽ tên bọn họ ra đây, vì chính tôi cũng đương ở vào một địa vị khả nghi và khó xử.., Nhưng sư cụ thử găm xem, lúc phò thánh giá, bọn kia nói những gì, khảng khái biết bao. Thế mà bây giờ tôi biết mấy thằng trong đám nghĩa binh xưa đương dự vào những chửa trong yếu ở trong triều... Sư cụ đừng ví họ với tôi. Tôi chỉ là một tên tù bị giam lỏng mà thôi, không có quyền bình gi trong tay. Chứ bọn họ — bọn đồng chí xưa của ta ấy mà — thì trái hẳn, nay họ chỉ hô một tiếng là đầu chúng ta rụng, họ chỉ vây một cái là cả một hạt bị tàn phá. Công to của họ đối với triều Tây-sơn là đã hoặc dụ hàng, hoặc chém hàng trăm, hàng nghìn bậc cựu thần nhà Lê. Tôi đây hẳn là cái gai trước mắt bọn họ, họ chỉ chờ dịp bứt dì mà thôi. »

Phô-mịch hết lời an-ủi Thụ, rồi đem công việc đảng Tiêu-sơn ra bàn. Thanh-xuyên hầu cả mừng mà rằng :

— Tôi vẫn nghe đât Bắc nhiều kể anh-hùng. Bây giờ mới biết rằng một đảng lớn mới thành-lập ở đấy. Thực là đại-phúc cho nhà Lê ta... Nhưng đó có phải dư đảng của Nguyễn-Đoàn không ?

— Không, đảng trưởng đảng Tiêu-sơn là Phô-Tinh thiền-sư. Nhưng mới có cựu quân - sư của Nguyễn-Đoàn nhập-đảng.



COTY
SES PARFUMS
SON EAU DE COLOGNE
SES LOTIONS SONT LES PLUS RENOMMÉES

SES POUDRES AJOUTENT ENCORE DU CHARME AUX PLUS JOLIS VISAGES...

Agents exclusifs: L. RONDON et C^e L. t. d.
HANOI — HAIPHONG — TOURANE — SAIGON

MỘT HIỆU

mà đã được nhiều người khen là công việc cẩn thận, nhanh chóng, khéo và hạ giá hơn các hiệu khác:

ẤY CHÍNH LÀ HIỆU RUỘM

PHÚC-HAI

82, RUE TIỀN TSIN, 82 - HANOI

(gần phố nhà Hoả)

Chuyên mén ruộm đủ hàng tơ lụa, nhung len và hấp mới, thay mầu nhau mang các quần áo len, dạ theo cách tối tân.

— Phạm-Thái phải chăng, bách-cu?
— Chính Phạm-Thái. Thế ra ngoài
biết cũng tưởng tận lầm nhỉ.

Từ hôm đó, thỉnh-thoảng Trương
đăng-Thụ lại ra vân cảnh động —
chẳng không dám ra luôn, sợ gọi lồng
nghĩ-ký của viên-hiệp-trấn. Nhưng sau
chặng nghĩ ra được một diệu kế là vò
ham mè kinh Phật, mua dù các thứ
kinh về xem, rồi khi đoạn kinh sách
nào không hiểu, lại thản ra chùa Tam
Thanh hỏi sự cụ.

Viên hiệp-trấn thấy vậy chỉ cười,
cho trấn-thủ là người mè-tin đạo Phật
và không đáng để-phóng cản mặt lǎm
như triều-dinh đã có lệnh: « Phải,
còn có việc gì mà làm nữa, chẳng xem
kinh-phật thì làm cái gì ! » Viên hiệp-
trấn lấy làm đặc chí lǎm, tâu luôn
mấy điệp-sở về triều, kể tình trạng sự
thay đổi tâm-tinh của Thanh xuyên
hầu.

Nhưng trong khi ấy thì Phố-mịch
và Trương đăng-Thụ được bình-tinh
cùng nhau bàn quốc-sự. Rồi nhờ Phố-
mịch giới thiệu, Thư-xin vào đảng
Tiêu-sơn và biên-thu-xin Phố-Tinh phải
Phạm-Thái lên trấn Lạng để cùng hai
người lo toan việc lớn.

(còn nữa)

Khái-Hưng

131 GIẢI THU'Ó'NG

ĐÁNG GIÁ 165\$

Chúng tôi định tặng thêm một giải
thưởng đặc đắc là 3 năm báo cho người
nào nhận được số

5192

Người trúng thưởng có thể lấy báo để
tặng người quen thuộc được.

Sẽ dần dần tên những người
trúng thưởng.

Vì kỵ trước có số in làm và không rõ
nên kỵ này đăng lại các số thưởng một
lần nữa.

**Những số phiếu trúng 1 năm báo
hay 3\$00 sách của T. L. V. Đ.**

00104 02148 07233 08546 10250
13722 14709 16125 18724 19973

**Những số phiếu trúng 6 tháng
báo hay 1\$60 sách**

00650 04921 03487 01006 05555
06209 08724 09103 10010 11466
12541 13677 14302 14987 15723
16724 16046 17394 18604 19996

Những số phiếu trúng 3 tháng

00032	00536	00624	00846	01007
01136	01268	01935	02734	03541
02109	02868	03572	04608	04936
05324	05563	05610	05774	05892
05991	06731	06432	06935	07004
07122	07927	07825	07826	07064
08232	08505	08773	09293	08991
09090	09211	09304	09517	09935
10023	10182	10400	10639	10973
11024	11205	11272	11800	11922
12016	12078	12088	12692	12919
12523	13645	13764	13812	13901
13957	13992	14252	14673	14783
14792	14803	14881	14900	14991
15004	15125	15464	15772	15897
15922	16334	16463	16539	16671
16788	16802	17107	17514	17722
17811	17839	17923	18231	18333
18454	18527	18702	18895	19001
19332	19534	19615	19708	19983

PHANG GINE SAO HAY YANG PE TCHOU

BẠCH LINH bảo tôi:

— Anh là người ở trên cung trang.
— Đã hẳn vì râm tháng tam sắp đến noi
— Không phải là tiếng khen dầu, vì anh
là một đồ tồi.
— Hả hẳn. Nhưng sao vậy ?
— Tôi hôm nay ở bộ Tri Tri có ông...
Phang gine Sao diễn thuyết âm không nhớ
— Ông ?
— Phang gine Sao !
— Tôi còn là gì, đó lại là ông Yang Pé
Tchou đổi tên khác đây chứ ai ?
— Có lẽ nào. Nhưng nếu thực lại càng
nên đi nghe. Rồi Bách Linh kéo tôi đến
Tri Tri xem ông Dương bà Trạc tức Yang
Pé Tchou diễn thuyết.

Người xúm đông nghít ở ngoài công hội
quán. Họ chen nhau, sờ dây nhau, bám
bở như đi xem một cái kỳ quan. Chúng
tôi xông đột qua được hàng rào người và
hàng rào sắt vào trong thi lại gặp một
rừng người nữa trong hội quán. Khi
chúng tôi vào tới phòng thi có một thứ
gió màu nhiệm thổi qua : mọi người
nghiêm chỉnh lại như ở trước ống ánh.
Máy cái ngáp dừng dừng lại, máy miệng
cười toe toét mím lại, cái cổ cõi rất
hoạt động của ông Lê-Thắng rụt ngắn
lại, và ông Tố, vò tinh sờ lên cái búi tóc
nó đi vắng trên đầu ông.

Bách Linh bảo thăm tôi :

— Ta lần đi không ông Yang Pé Tchou
nhận ra thì hỏng.

Ông Yang Pé Tchou ngồi chính chẹn sau
cái bàn thảm xanh kè góc tường trong
cùng, đầu đội cái mũ lông chảo nhỏ, mặc
áo dài xanh dưới cái chăn thủ ngắn.
miệng trống một cái diều tàu dài ngoằng
ở giữa ba trùm râu hai bên mép và dưới
cằm. Muốn rõ hơn, tôi phải ghi cả bộ
mục kinh bồ dục « cưỡi ngựa » trên hai
cánh mũi.

Đó là bức chân dung diễn giả. Nhưng
ký quái chưa ! Tôi càng nhìn càng thấy
bức chân dung ấy biến nét đi. Cái mũ,
rồi cái diều, rồi bộ râu, rồi bộ y phục
chứng chac. Cả ông Yang Pé Tchou cũng
biến mất ; trước mặt chúng tôi chỉ còn
có ông.. Phang gine Sao thực. Tôi có thể
tin được ở mắt tôi không ?

Lại có thể tin được tai tôi nữa không ?
Vì diễn giả mà tôi định ninh là ông
Dương bà Trạc, lại nói tiếng tây. Thứ
tiếng tây hoạt bát, it vấp, thỉnh thoảng
diễn giả lại len vào những câu khôi hài
lý thú, khiến bộ ngực của những bà
nghiêm trang nhất cũng phai nhốt
lên một hồi.

Bài diễn thuyết của ông Gine Sao rất dài.
Ôn kẽ cuộc hành trình của ông ở mấy
thành phố lớn bên Tầu. Ông cho chúng
tôi biết được rất nhiều điều mới lạ, tóm
lại là :

Hồng-kông là một thành phố to lǎm, đẹp lǎm,
lǎm !

Quảng đông là một tỉnh to lǎm, đẹp lǎm !
(Trong tỉnh này không có ai là Yang Pé
Tchou.)

Thượng-hải là một thành phố to lǎm !
đẹp lǎm ! v.v.

Tiếng ông nói chon chu, dịu dàng, dù
cho mấy thính giả ở hàng ghế đầu nghe
và thỉnh thoảng ông lại thủ-thỉ nói những
câu đẽ cho riêng tai, ông được hưởng.

Cách nói của ông thì quả là tự-nhiên và
thân-mật. Nhất là trong lúc ông ngừng
đọc diễn thuyết, chiếu ảnh cho thính giả
xem. Lúc đó thì tiếng ông nhỏ hơn, tự
nhiên hơn và chừng như tưởng thính giả
là một lũ học trò trường Tri Tri, ông
thường thường hỏi :

— « Có phải không, hở ? »

(N'est-ce pas, hein ?)

Một vài thính giả vui tình liền trả lời :

— Thưa thầy phải lǎm a.

Lê-Ta

Chi nhánh báo PHONG - HÓA Ở HANOI

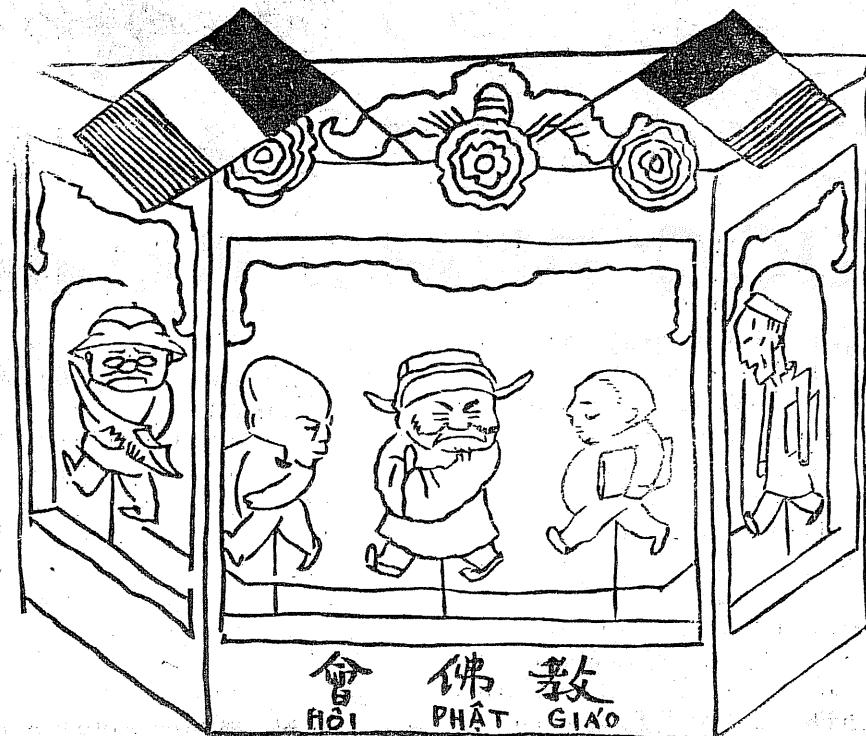
44, Phố Hàng Da, 44

Chúng tôi mới đặt tại Hanoi một
chi nhánh ở số 44 Phố Hàng Da
để tiện việc bán sách của Đời
Nay và báo Phong Hóa (bản báo
lẻ và dài hạn.)

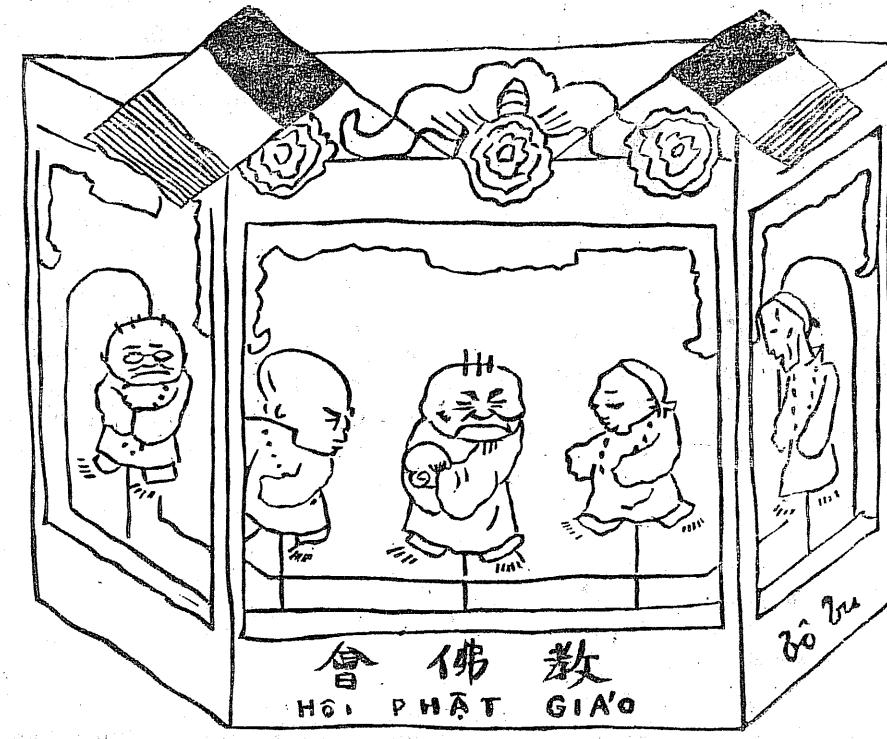
Trị sự vẫn ở tòa báo chính
80, Đường Quan Thánh

Đèn cù quý thuật

Đèn cù là một thứ đồ chơi có hình nhân chạy xung quanh một
cụm trụ nhỏ bởi sức gió, sức lửa hoặc sức máy động cơ. Trong
đèn cù quý-thuật, hình nhân lại có thể biến hóa được nữa.



Hội thứ I



Hội thứ II

MAISON NHUÂN-ỐC ARCHITECTURE

(Avant - Mètré et mètré définitif)

Mười bảy năm chuyên vẽ kiều nhà theo
luật vệ-sinh thành-phố Hanoi. - Đã có
bốn trăm kiều nhà của Bản-sở vẽ, mà đã
sẵn tại Hanoi và các tỉnh xin tính giá hả.

Siège : 108, Rue Lê - Lợi — Hanoi
Succursale : 63, A M^e Joffre — Thanh-Hoa

THẦN - HÔ - PHÒI LAC-LONG

Chuyên trị các bệnh phổi: đau phổi, ráo phổi, đau ngực, tức ngực, ho đờm, ho khan, ho
ra huyết, ho lâu, thành lao, mất tiếng, ngứa cổ, nóng trong cổ, suyễn-thở, vân vân.

Có sách ĐỀ-PHÓNG-BỆNH-LAO biểu không, có nhiều giấy của các thầy-thuốc chứng
nhận là mòn-thuốc trị phổi rất hay.

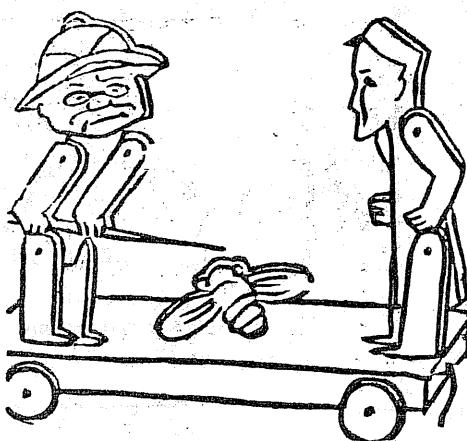
Quan Chánh đốc sở thí-nghiệm đã phân chất, cấp cho giấy chứng-chí

Giá mỗi lọ 1\$00 — 12 lọ 10\$00

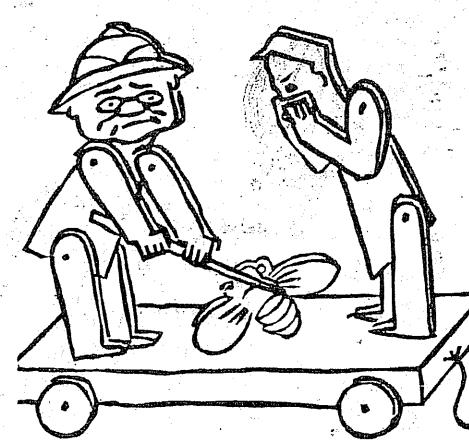
Thơ và mandat gửi cho

NGUYỄN - XUÂN - DU'O'NG

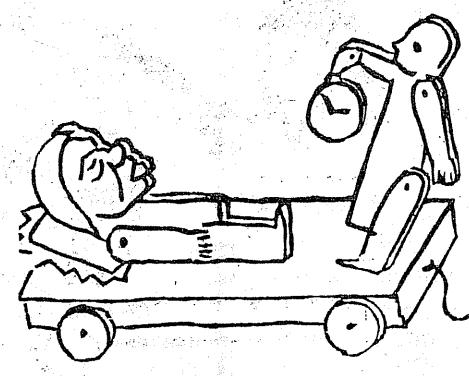
Viện thuốc LAC-LONG — Số 1, phố Hàng Ngang — Hanoi



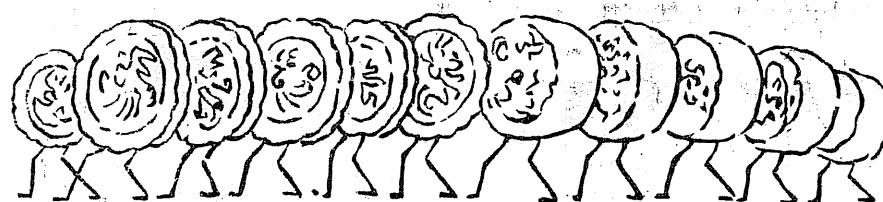
Lúc kéo xe đi thi...



ĐIỂN BI KỊCH
ông Tiêu dám con ve sầu một cái trong
khi ông N.T.Lâng ideo tay lên mặt khỏe.



ĐIỂN TÍCH TÔN GIÁO
nhà sư chủ báu Tí
minh tĩnh giác r
lại nằm xuống, r



CUỘC ĐIỂM... BÁNH

TẾT trung thu, cuộc điếm báo chua, cay, mặn, chát cũng theo thời tạm đòi ra cuộc điếm... bánh, ngọt, bùi, thơm và thú vị hơn nhiều.

Bánh thì nguyên có bánh nướng và bánh rěo.

Sự tích. — Ngày xưa có một nhà nho rất thông thái, thiên văn, địa lý đều biết cả. Tính ông rất thích ngắm mặt trăng mà ngâm vịnh, có khi một lát làm mấy trăm bài thơ. (không thấy truyền tụng đến bây giờ).

Sau ông thấy ngâm vịnh suông mãi cũng chán, bèn nghĩ cách làm bánh để vừa ăn vừa thưởng trăng cho thú.

Đời vua Hùng-Vương, người ta theo hình giòi mà làm ra bánh giòi tròn. Theo hình đất mà làm ra bánh chưng vuông. Nhà nho ta định lấy hình mặt trời, mặt trăng ra làm bánh.

Mặt trăng là một vị hành tinh dã ngoại lạnh. Vậy làm ra thứ bánh rěo, trăng và mát. Nhân thì dùng toàn loài thảo-mộc, chỉ hàn mà không nhiệt.

Quả đất thì là một vị hành tinh chưa nguội hẳn : ở trong hầm còn lửa cháy. Vậy làm ra bánh nướng, bột phải đem nướng lò cho đỏ và nóng. Nhân thì dùng toàn nhân thịt, chỉ nhiệt mà không hàn.

Nhà nho lại suy sét thiên văn, địa lý để tìm các thứ nhân nữa. Mặt trăng, ông cho là đơn giản, nên nhân bánh rěo chỉ có hạt dưa, hạt sen, long nhãn, vừng.

Mặt đất phiền phức hơn, nên nhân bánh nướng những mươi vị, là theo thể chất trong lòng quả đất mà đặt ra.

Đến bây giờ, người ta làm bánh rěo

nhân thịt và bánh nướng nhân hạt sen, hạt dưa, là trái với đạo trời đất, không hợp lẽ.

Cứ theo như khoa học bây giờ, thì nhân bánh nướng phải có : lân tinh, thạch tinh, quặng sắt, bột tạt và đá sỏi. Vậy các nhà làm bánh phải thêm các vị đồ vào, ngõ hầu cho khỏi phụ cái chí hoài bão của người xưa vậy.

Còn cái việc như thế có ăn được không, lại là câu truyện khác.

Phảm khi ăn bánh, phải ăn bánh nướng trước, rồi ăn bánh rěo sau, nghĩa là *dương* trước, rồi *âm* sau vậy. Nếu ăn bánh rěo trước, bánh nướng sau, thì cũng được, nhưng không đúng lệ, không nên. Mà nếu ăn một miếng bánh nướng rồi lại đến một miếng bánh rěo là *âm dương hỗn độn* lại càng không nên lắm.

Ăn bánh phải có uống nước, ý hẳn lấy *thầy* mà hòa hợp âm-dương vậy. Nước đó không cứ là nước chè, nước lă hay rượu bia cũng được.

Khi ăn, phải ăn cái vỏ ngoài trước, rồi ăn đến nhân sau, *tự ngoại nhập nội* vậy. Ay là theo lẽ trời. Còn ăn nhân trước, rồi ăn vỏ sau, sự ấy chưa từng thấy bao giờ, mà dầu có cũng không đáng kể làm gì.

Lúc nào được ăn bánh. — Phảm ăn bánh nướng và bánh rěo phải ngồi trên mặt đất, trông lên mặt trăng mới được, như thế mới đủ cả âm-dương của trời đất lẫn âm-dương của bánh ngọt.

Ngày xưa ông Hoàng-Vi, hễ không có mặt trăng thì nhất định không ăn bánh rěo, như thế, thật là người thừa già vậy.

Cứ chiếu lè ra thì ăn một miếng

bánh nướng phải nhìn xuống đất, ăn miếng bánh rěo phải nhìn lên trời. Nhưng nhìn lên trời mà ăn bánh nướng, nhìn xuống đất mà ăn bánh rěo cũng không hề gì.

Kết luận. — Từ xưa tới nay, biết bao nhiêu người ăn bánh mà hỏi đến sự-tích bánh, cứ u u, minh minh, chẳng biết một tí gì. Vậy mà họ cứ ăn bánh, lại cứ thấy ngon mới lạ chứ. Thế ra không cần phải luật lệ, không cần phải âm-dương cũng ăn bánh được ư? Thế ra người xưa nghĩ ra điều vô ích, mà ký giả đây viết bài này cũng vô ích dù?

Không có lẽ thế.

Ngày xưa đức Khổng-Tử hễ thấy miếng thịt thái không vuông không ăn. Ta ăn miếng thịt không vuông cũng được, nhưng như thế không phải đạo thánh hiền, tức là trái với lẽ phải vậy.

Than ôi! Uống nước nhớ nguồn, kẻ trồng cây cũng mong có ngày ăn quả. Ăn bánh mà không biết sự-tích bánh, không theo đúng phép âm-dương, thì cũng là kẻ ngu mà thôi.

Người thức thời nên biết như thế vậy.

Thạch-Lam

Mémento orthographique

À L'USAGE DES ÉLÈVES DES ÉCOLES PRIMAIRES FRANÇO-ANNAMITES

Règles d'orthographe d'usage. Anomalies et particularités orthographiques. Règles et remarques grammaticales

par

NGÔ-ĐỨC-KÍNH

Directeur de l'école de plein exercice de Hadong

Prix 0 \$ 15 Port 0 \$ 03
S'ADRESSER À L'AUTEUR

T RỐNG QUÂN

Nguyễn-tiến-Lâng

Chánh-sứ khuyển-nòng...
Gặp quan cháng-sứ khuyển-nòng,
Tiện đây xin hỏi tôn ông mấy lời :

Hắn là ông ít việc ngồi rồi,
Nên ông hay vẽ truyện, khéo lời thoi, dì-ký!
Ve sầu kia, nó có tội tình gì?

Nó náo ông làm tuyệt giang di cho đánh!

Ông xin trich trong quỹ Hà-thanh,
Một trăm đồng, mua nhựa dẻ bồi cảnh,

bồi cây.

Ve non, khi dẫu tháng, dẫu ngày,
Lẽ hết đường tiến, hóa mà bay tung trời..

Ai cầm ông bay nhảy ông ơi,
Mà ông độc-diệu, nỗi hại đời ve loài ve!

(Thinh thùng thình)

Nguyễn-công-Tiểu

Tôi nói ông nghe
Lặng yên tôi nói ông nghe :

Rằng : tôi khai chiến với loài ve—ve sầu,
Nào vì thù oán chi đấu,

Chỉ vì chúng kêu nhức óc vắng đầu các
qui quan.

Khiến những đêm oi ả nồng nàn,
Các ngài trần truồng, khôn an giấc nồng.

Cho nên tôi phải già công,
Trở tài khoa học, triệt hết giòng ve di.

Hỏi ông : chắt vần tôi chi ?
Ý chừng ông có nợ duyên gi... ve với ve!

(Thinh thùng thình)

Nguyễn-tiến-Lâng

Tôi thích, mùa hè,
Bởi rằng tôi thích mùa hè,

Ngắm hoa núc nác, nghe ve ca sầu.

Ai nghe vang óc nhức đầu,
Chú tại nhà thi-sĩ, tôi nghe hồn đã quen.

Khác náo như khúc nhạc quần tiên
Du-dương, thánh thoát, êm đềm, rất nên

thơ

Ông phải biết rằng : nước Hi-Lap
dời xira,

Thi nhân, mặc khách ai cũng tra tiếng
ve sầu.

Ngày nay, trong các thư lâu,

Bút hoa còn đẽ lại những câu thơ thẩn.

PHI-YÊN

GUOC TÂN THỜI

nghệ nhàng và tôn thêm vẻ đẹp

PHÚC-LONG

43 RUE DES GRAINES/HANOI

KHUE PUBLIS STUDIO

THUỐC LÂU

HAY NHẤT BÂY GIỜ — C

Mới mầu ra mầu, mủ (trắng, vàng, xanh)
niên sáng dày có tí mủ, ra rải gà to

Mỗi ve . . .

NẮNG NUỆ CHỈ TRONG TUẦN LỄ Là tuyệt nọc h

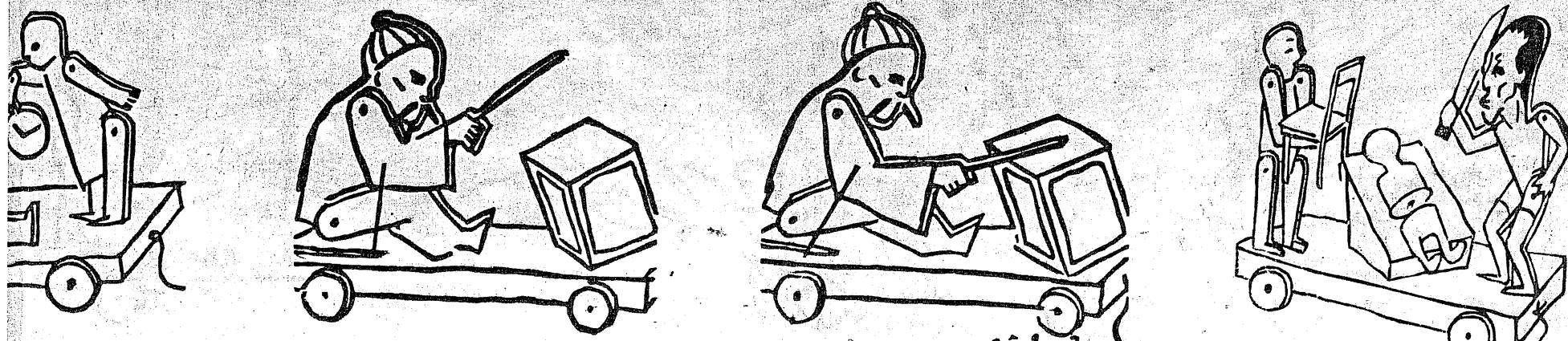
BẢO-HÒA DƯỢC-PHÒNG, 32

ĐẠI-LÝ Haiphong, Đồng Ph

Muốn chiều lòng các bạn, chúng tôi xin giới thiệu



HỘNG HÓA TẶNG ĐỘC GIÀ



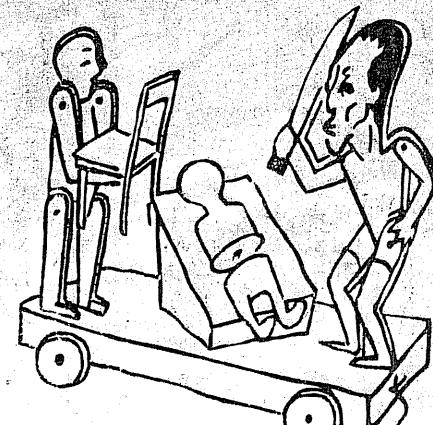
chuông sõm giật
nhóm dây... rồi
i ngồi dây, v.v...

Lúc kéo xe đi...

DIỄN TUÔNG TÀU

ông Dương bá Trạc dập vào
thùng kêu thì thùng...

“ô ô”



DIỄN BI HÀI KỊCH

Lúc kéo xe đi, hễ thăng nhỏ giờ
cái ghế hội đồng quản hạt lên...

Chỉ có phường tục-tử phàm-nhân,
Mới không biết nghe giọng nói tuyệt
trần của loài ve.

Mấy lời tôi giảng ông nghe,
Mong ông sẽ để họ nhà ve yên đời.

Có thiếu gì sáu bộ ông ơi,
Sao ông không giết hộ để giúp người
nóng canh nồng.

(Thinh thung thinh)

Nguyễn-công-Tiểu

Ông nói, mặc ống

Tha hồ cho ông nói, mặc ống!

Tôi nay đã quyết một lòng diệt ve.

Sang năm khai đến mía hè,
Loài trùng khổ chịu sẽ mất lè nhẹ
kêu van.

Hà-thanh sẽ đỡ tiếng ầm vang,

Mọi người được ngon giấc ngủ an hè
đêm hè.

(Thinh thung thinh)

Nguuễn-tiến-Lâng (gai nước mắt)

Chẳng có tiếng ve...

Than ôi! mùa hè! chẳng có tiếng ve...
Còn chi là thi vị, ta sẽ hết nghè thán tho.

(Nghiến răng)

Hồi nhà Khoa Học rươi rùa

Đối với làng thơ, ông thực đáng là
tội nhân!

Nguyễn-công-Tiểu

Tôi cũng cóc cần!

(Thinh thung thinh)

Tú-Mô

NHÀ XUẤT BẢN ĐƠI NAY

Hòn bướm mơ tiên — Nữ chưởng xuân
Anh phải sống — Gánh hàng hoa — Máy
văn thư Hết
Cạn bẫy người (nghìn thứ 2) . . . 0\$45
Vàng và mán (nghìn thứ 4) . . . 0\$15
Giòng nước ngược (nghìn thứ 3) . . . 0\$50
Tiếng suối reo (nghìn thứ 2) . . . 0\$40
Đoạn Tuyết (nghìn thứ 4) . . . 0\$75

DƯƠNG IN

Đời mưa gió
Gioc đường gió bụi

SẮP IN

Đoạn Tuyết (in lần thứ hai)

BÁO HÒA

A ĐẦU KHỎI ĐẤY

Liên buốt tức, bí... — kinh
nước giải vàng, vẫn đực.
... 0\$60

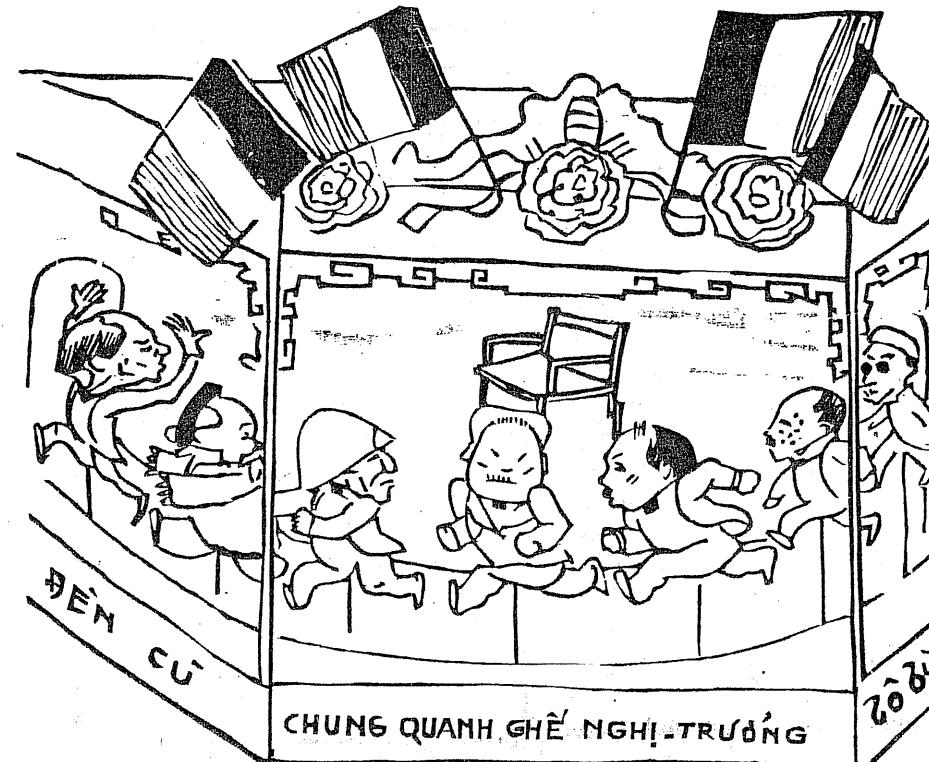
KHÔNG BAO GIỜ PHẢI LẠI — KHÔNG HẠI SINH DỤC

ue du Pont en Bois (phố Cầu gỗ) Hanoi

48, Strasbourg

đến 15 Septembre (trừ 50%)

ĐÈN CÙ DIỄN TÍCH



BẮT ĐẦU TỪ NAY

Ở HANOI SẼ PHÁT BÁO

NGÀY THỨ NĂM

Vì báo định bản 3 tháng
nên hạn mua của các độc
giả đều giá thêm 3 tháng.

Thạch-Lam

HÀI SƠN THOANG THOANG HƯƠNG TRÀM CHUA PHAT

NƯỚC HOA "CON VOI"
NỘI TIẾNG THƠM MẠT, NHANG VÀ THƠM RÂU LÂU

1 lọ 3gr	0\$20
1 tá	1.60
1 lọ 6gr	0.30
1 tá	2.50
1 lọ 20gr	0.70
1 tá	6.00

PHÚC-LỢI
Haiphong

SENCE JASMIN
PHUC LI
BULFIN
Agen
19 AVENUE
HAIPHONG

Trong Mai

TRUYỀN DÀI

(Tiếp theo)

II

ÀNG, con xin đi đây.

Hiền gấp vội bức thư bỏ phong bì. Rồi đứng dậy vào buồng thay áo tắm. Mặc xong, nàng đưa tay nắn cặp đùi chắc nịch, và xoa bộ ngực nở nang, khoan khoái, sung sướng thở ra một hơi dài. Cái cùi chỉ ấy nhắc nàng nhớ tới sự tập thể thao. Nàng liền đứng thẳng người, phươn ngực, mềm mại đưa đôi cánh tay lên, xuống mà hit vào, thở ra thực mạnh.

Bỗng nàng dừng lại nhách một nụ cười: Nàng vừa thoáng thấy bóng nàng lờ mờ in nghiêng vào một bên cửa kính. Tuy những miếng kính phản chiếu không được rõ ràng, thân đầy đặn, cân đối của nàng, nhưng nàng cũng ngầm qua thấy đường lưng thẳng, nét ngực phồng và cái bụng thon thon, kết quả ấy, nàng đã mất nhiều công phu luyện lấm mới tới được.

— Hiền!

— Dạ!

— Mặc xong chưa? Sao mà lâu thế?

— Xong rồi đây ạ.

Hiền ở trong buồng ngủ vội bước ra, cùi rạp đầu xuống chào theo điều ca kịch ở trên sân khấu. Bộ áo tắm màu xanh non, rất ngắn để hở cặp đùi hồng hào, cái ngực trắng hồng và cái lưng lăn những bắp thịt, làm cho bà mẹ hoa chau mày mà bảo rằng:

— Sao mà không mặc bộ mọi ngày?

Nghiêm nhiên Hiền đáp:

— Hôm nay con thích dùng bộ này.

— Mẹ trông nó hơi ngắn một tí... Nhưng thôi cũng được.

Bà tham Hậu vẫn có tình nuông con. Mà vì nuông quá hóa nhát. Hết con tò ý giận dỗi điều gì là bà, hoặc đầu dịu, hoặc làm theo ý con ngay. Bà, nhà giàu, góa chồng sớm, được cả hai con gái. Con lớn đã lấy chồng, và đã sinh một trai, một gái. Còn con bé, cô Hiền, thì tuy tuổi đã ngoài hai mươi, mà vẫn nhất định chưa hăng hárg nhận lời ai. Hơn nữa, Hiền thường nửa thực nửa bồn bảo mẹ: «Me ạ, con chẳng muốn lấy chồng. Con chỉ tra chủ nghĩa độc thân». Nghe con nói thế, bà mẹ chỉ cười. Những người quen thuộc, những chỗ họ hàng, bà con thấy Hiền quá tự nhiên, tự nhiên từ ngôn ngữ cho chí cứ chỉ, thì

đều tức cười cho bà Hậu không chịu uốn nắn con. Nhưng ai nói gì bà mặc kệ. Vả lại, bà cũng tự biết rằng đối với

Hiền, bà không có đủ qai quyền mà dạy bảo: Tuổi bà quá gấp đôi tuổi Hiền, nhưng tính-nết bà vẫn trẻ như tính-nết Hiền vậy. Chẳng thế, hôm đến một hiệu tây mua áo tắm, bà lại vui sướng bảo Hiền chọn hộ một bộ cho bà, vì bà biết những kiểu áo Hiền ưng bao giờ cũng dễ coi và hợp thời trang

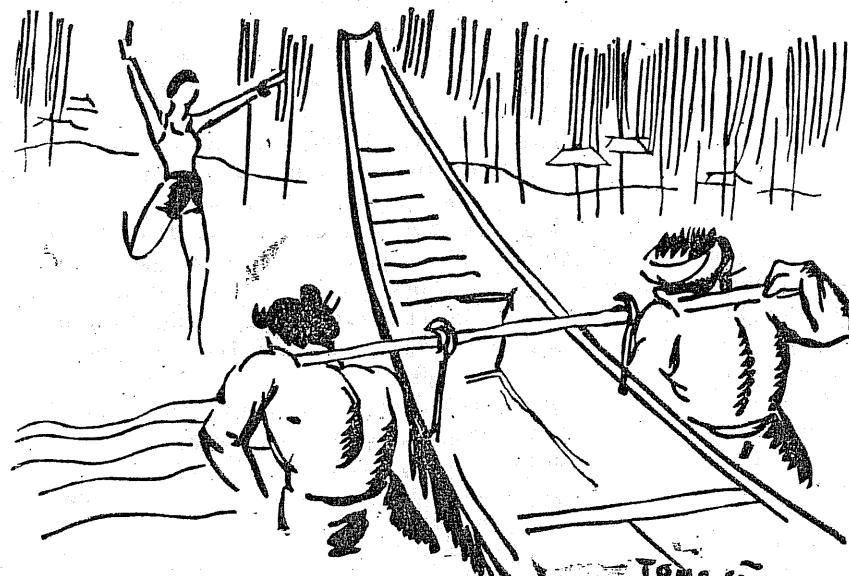
nũng-nịu, uể-oải nói với mẹ như người nhọc mệt. Bà Hậu nhìn con đáp:

— Con mồi chân rồi sao?

Hiền mỉm cười:

— Không, me ạ, nhưng tắm đâu chả thế. Ở đây có cái mảng này sạch sẽ, để áo khoác tiện lắm.

— Nếu con không mồi thì đến đây kia tắm hơn. Vả lại hôm qua, me đã trót hẹn với các bà ấy.



TONGSI

III

Hai người lảng lặng đi ra bãi biển. Bà Hậu trong cái áo khoác vải bông trắng dài chấm mắt cá, trông còn có dáng khỏe mạnh, cứng cáp. Đi bên cạnh bà, Hiền như một cái cây non duong bông bột lớn, và chưa đầy nhựa đầu xuân. Một tần nhan sắc hoạt động, hùng tráng, thành khiết, trái ngược với thứ nhan sắc nhu-nhược, ủn-mị, biếu hiệu của dục-tình.

Qua một quãng đường, qua một khoảng trống đầy phi-lao, hai người tới bãi cát.

Bấy giờ gió đông nam bắt đầu thổi mạnh và đều, đã rủ rê, hầu khắp dàn Sâm-son ra nô đùa cùng những làn sóng đương ầm ầm sô nhau vào bờ. Nhưng nửa bãi trên, gần khu người Pháp, vẫn vắng, lác đác chỉ có được dăm người tắm. Bà Hậu ở vào khu ấy nên hôm nào bà cũng cùng con gái đi mãi xuống chỗ mỏm đá. Vì ở đó đông người Annam tắm đã vui, mà sóng lại nhỏ, và bãi cát lại phẳng chứ không gồ ghề, nhiều hố sâu như ở đầu phía kia.

— Hôm nay tắm ở đây thôi, me ạ.

Hiền chán-nản chồng tay vào cái mảng nấm phơi bên lòn nước và

— Vâng, cũng được.

Nhưng chẳng bao lâu sự chán-nản biển ngay trong tâm hồn cô thiếu-nữ: Hiền vừa liếc thấy một bọn người Pháp, cả đàn ông lẫn đàn bà nhìn mình bằng cặp mắt khen ngợi, hay thèm muốn, hay ganh tị. Nàng sung sướng nghĩ thầm: «Muốn bình đẳng, phải đồng đẳng. Mà trước hết, mà cần nhất phải đồng đẳng về thân thể tráng kiện!» Một nụ cười tự phụ nở trên cặp môi nàng. Rồi nàng cất tiếng hát một bài ca Pháp, theo gần hết giọng cô đào Harvey.

Seraït-ce un rêve?

Un joli rêve!

Bao nhiêu người quay lại nhìn nàng. Bà Hậu mắng yêu con:

— Sao con lại hát to thế?

— Con thích quá, me ạ. Hơi nước bể thơm quá!

Bà Hậu cười:

— Tinh thi có ấy!

Một đứa bé, con người Pháp trổ nàng bảo mẹ:

— Me kia!

Nàng dừng lại tưối cười hỏi bỗn tiếng Pháp:

— Sao người ta lại cứ trông tôi người ta cười như thế?

của Khái-Hung

Cô bé chẳng ngăn ngừ, trả lời liền:
— Vì người ta đẹp mà người ta lại tàn thời!

Thực vậy nhờ về kiều, áo tắm tối-tân, ăn khít nhịp nhàng với tấm thân luyện tập, Hiền nồi hồn trong đám người ở bãi biển, khiến ai gặp nàng cũng phải đứng lại tò mò nhìn.

— Chị Hiền!

— Ô, Hồng đấy à?

Hồng bén lén lai chào bà Hậu và bắt tay Hiền, rồi đưa cặp mắt ngượng nghịu so sánh thoáng qua thân thể bạn với thân thể mình gầy gò trong bộ áo tắm xám mầu và quá rộng, quá dài. Hiền cũng hiểu vậy, nên chưa thận cho bạn:

— Chị ốm mãi nên độ này hơi gầy. Nghỉ ít lâu lại béo tốt như thường, lo gì.

Bà Hậu cười nói tiếp:

— Mày chẳng sẵn sàng cho chị Hồng một tí.

— Thưa me, con sắp tiếp máu cho chị Hồng đấy ạ. Nhưng kia, chị đi đâu đấy?

Hồng chạy vội lên chỗ cát khô lấy cái áo khoác, choàng vào mình. Tuy biết rằng bạn cốt giấu cái thân thể mảnh dẻ, Hiền vẫn làm như không lưu ý tới điều đó:

— Vẽ! Đề vậy có mát hơn không.

Lúc đó, một bọn người Pháp đi qua. Hiền gấp dấp an-ủi bạn, thì thầm nói:

— Kia, chị trông cô dâm kia thì cũng chẳng hơn gì chị!

Rồi nàng tiếp luân:

— À, em nhớ chị trông coi me em hộ em nhé.

Bà Hậu cười:

— Mày làm như tao còn bé dại lắm ấy!... Nhưng mày không tắm à:

— Con xin phép me con nghỉ tắm hôm nay. Con bạn phải chạy đi đằng nay một lát.

Nàng ôm me vừa cười vừa hôn:

— Me tha lỗi cho con nhé!

Chung quanh, kẻ cười, người bĩu môi, nhất những người đàn-bà đứng tuồi đều cho là Hiền tay quá, thì thầm nói truyện với nhau tỏ vẻ mặt khinh bỉ.

Chẳng những Hiền không lưu ý đến ai hết, mà nàng còn làm già hơn, nhảy theo nhịp khiêu vũ quanh mình me. Đoạn, nàng ngả đầu chào, rồi cầm

Một người tiền của dư giật muôn nuôi một cô dâu dứ trí khôn.

Phu huynh có con em muốn cho thi cử hối lại 45

dường Giang Long Hanoi.

Sẽ cam đoan nuôi nấng và giày dỗ nên người.

Nhận cấp dưỡng cho cha, mẹ người con gái mỗi tháng 10-12\$ và nếu cần đến, cũng có thể cho vay trước được từ 100\$.

Giai mò cõi hoang dã tự lập rồi vào khoảng 15-18 cũng được hưởng các quyền lợi ấy, — cần phải có đai chil học thức.

Phai han hành đến hoặc dẫn trẻ đến tận nơi.

Ai biết có người muốn làm con nuôi mách bảo sẽ được thưởng lớn.

Không có thì giờ trả lời tho — Chủ nhật nhất định không tiếp.

XIN GIO'IL THIIEU

Có dự thi cuộc thi của C. P. A.

HAI MÓN THUỐC TRỊ LẬU, GIANG RẤT THẦN HIỆU

Nếu dùng đủ thứ thuốc mà bệnh chưa khỏi,

1. Bệnh Lậu thì nên mau mau dùng thuốc Châu phách qui dòng hoàn số 15. Giết sạch vi trùng, làm thông tiểu tiện, không công phát lang thang, không hại đường sinh dục, chóng khỏi bệnh mà lại rẻ tiền. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm. Bệnh mới phát dùng ít mà chóng lành. Bệnh kinh niên dùng nhiều thì tuyệt nọc.

2. Bệnh Giang mai nên dùng Giải độc sát trùng hoàn số 26, giải hết gốc độc, sát hết vi trùng, không hại đường sinh dục, khỏi sơ di truyền cho con cháu. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm. Bệnh mới phát nên dùng sớm khỏi sơ thành kinh niên. Bệnh kinh niên mau lò trú, khỏi lo hậu hoan.

VÔ-VĂN-VÂN DƯỢC-PHÒNG Thudaumot (Nam-ky)

Đại lý—HANOI: Nguyễn Văn Đức, 11, Rue des Caisse—YEN-BAY: Maison Phú Thọ, 8, Yên Lạc—PHỦ-LÝ: Bùi Long Tri—NAM-ĐỊNH: Việt Long, Sau Chợ Cửa Trương—HONGAY: Hoàng Đào Quí—THANH-HÓA: Gi Long được phòng VINH: Sinh Huý, Rue Maréchal Foch—THÁI-BÌNH: Trần Văn Nhã, Maison Phúc Lai—Trúc Ninh hiệu à ĐÔNG-DỘNG

cô chạy thực mau về phía nhà khách sạn lớn.

— Cô tập chạy để dự thi khoa dien kinh đây à?

Hiền đứng lại, vừa thở vừa đáp:

— Khoa dien-kinh là khoa quí gì thế?

Nàng kịp nhận ra Lưu và Miên, cặp bạn mà nàng chưa từng thấy xa nhau bao giờ.

— Hai ông chưa thay quần áo để đi tắm?

— Hôm nay chúng tôi không tắm.

— Cả hai ông?

— Vâng.

Nàng cười.

Khéo bảo nhau nhỉ! Tắm cùng em, nghỉ cùng ngủ.

Lưu cũng cười:

— Chinh thi. Chúng tôi đồng tâm, đồng ý, đồng tình, đồng tình.

Hiền mỉm cười ché nhạo câu nói kiểu cách:

— Đồng lăm thứ thế? Già là cặp vợ chồng thì tốt duyên lăm nhỉ!

Dứt lời, nàng lại chạy. Hai chàng gọi vội, nhưng nàng vội không nghe tiếng, vẫn ráo bước trên làn cát ướt. Khi đến chỗ dã xa bãi tắm, nàng mới đứng lại, kiêng chân vuơn tay thở mạnh, lấy làm khoan khoái. Nước biển tung toé lên chân khiến Hiền quay nhìn ra bể khơi ngầm nghĩa mấy chiếc mảng dương mảnh buồm nâu, dương rập ròn theo đợt sóng, mà khi ăn khi hiện. Thốt nhiên, cái ý tưởng vạn vật hùng vĩ làm cho nàng thấy nàng bé nhỏ, yếu ớt. Nàng nghĩ thầm: «Đem so với sức khỏe của vạn vật, thì sức khỏe của con người là một sự không đáng kể. Vậy thì một người yếu với một người khỏe có khác gì nhau. Có lẽ Pascal nói đúng, con người mạnh, lớn, vĩ đại là nhờ ở tư tưởng cao siêu, vượt được ra ngoài vũ-trụ».

Nàng buồn rầu... Song chỉ mấy phút sau, nàng đã cười phá lên, tò mò đứng ngắm những đợt sóng rầm rộ ở nèo xa kéo đến, tưởng như sắp nuốt sống nàng đi, nhưng khi tới chân nàng thì lại nằm ẹp xuống như lặng lẽ qui hàng. Nàng vụt nhớ tới những truyện thần tiên của Perrault mà nàng đã đọc, và tự ví mình với một nàng tiên nữ, tay cầm cái thước mầu nhiệm trước một con quái vật hung tàn.

Những tiếng «Dò ta» làm cho Hiền tỉnh mộng, quay nhìn về phía xóm Trường-lệ: Một bọn dân chài xúm nhau khiêng một chiếc thuyền lên bờ cao.

Nàng đi lại gần đứng xem. Sáu người từ mười bảy mươi tám tới ngoài ba mươi, to lớn, khỏe mạnh, da xám đều mà bóng như mầu gỗ lim lên nước, đương cố hết sức nhắc bồng cái thuyền mành lên bằng ba cái đòn tre già và những giây, thừng to. Mỗi lần họ kêu «dò ta», thì những bắp thịt tròn ở tay, ở ngực, ở lưng lại nổi lên một cách rõ rệt, trông như những quả lựu cháy nắng vậy.

Quý bà, quý cô ưa dùng giày MỸ-THUẬT
NÊN ĐẾN

CHÂN-LONG
38, PHỐ HÀNG BỒ SẼ ĐƯỢC VỪA Y

Vì đóng giày Kim-Thời đã được ân thưởng bởi-tinh bạc và được hội Mỹ-Thuật Đóng-Dương tặng bằng danh-dự, như vậy đủ tỏ ra là một hiệu giày có giá-trị; giày có cam đoan, chữa không tinh tiền.

Ba bốn lần họ dùng sức, cái thuyền vẫn không nhúc nhích. Thỉnh thoảng một đợt sóng lớn ở ngoài khơi chạy tới xô mạnh vào thân thuyền làm tung té nước mẩn lên mặt, mũi hở, và khiến họ phải buông tay ra đứng cười, cái cười mộc mạc, vô nghĩa.

— Các bác yếu lắm nhỉ?

Nghe lời chê bai của Hiền, có người vui vẻ đáp lại:

— Vậy nhờ cô một tay!

Một người khác bảo anh em:

— Trông cô ấy sức lực đầy chứ.

Hiền vò ghẹ vai vào đòn, tay quần giây thửng. Ai này tưởng nàng giúp sức thực toan cung ghe vai vào đòn. Thị nàng buông vội rá mà cười ngất:

— Nói dưa đầy thôi, chứ tôi khiêng sao nổi.

Một người đương hi hục lấy thuồng đào cát ở phía trên đòn để cho cát thấp xuống mà lôi thuyền lên, thì bỗng có tiếng vui mừng kêu:

— May quá! Voi kia rồi! Voi mà giúp thì hai chiếc thuyền cũng kéo phẳng.

Quả thực một người vạm vỡ ở trong xóm đi ra.

— Hộ một tay, anh Voi ơi.

Voi yên lặng cởi áo nâu ra, xắn quần lên.

Hiền kinh ngạc: Nàng thấy hiện ra một nhà lực-sĩ cường tráng như một pho tượng cổ Hy-lạp. Nàng không lưu ý đến nước da rám nắng mà chỉ ngắm nghía những nét nhịp nhàng cân đối của thân thể Voi. Lại thêm khuôn mặt đều đặn, cặp mắt hơi xếch mà sáng, cái cằm vuông mà lồi của Voi, phân biệt hẳn chàng ra với bọn đàn chài kém về thông minh.

Có lẽ sự xét đoán của Hiền cũng bị trí tưởng tượng làm sai đi vài phần, nhưng một điều chắc chắn thì Voi là một người đẹp, đẹp theo nhà hội họa, nhà điêu khắc, nhà thể thao.

(còn nữa)

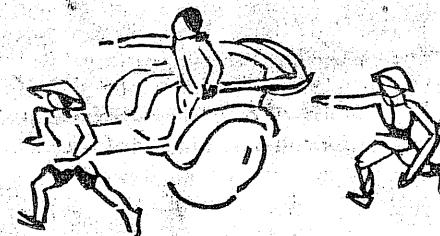
Khái hưng

DO'I BI'MAT CUA

SỰ « LÀM TIỀN »

HÙNG chùa giàu có nhất ở đây, không ai còn lạ nữa. Không giàu sao dám dùng nhang thửa đem đốt làm đuốc để di chơi đêm, mặc quần áo lụa, đi ô lụa ruộm nâu.

Tôi không nói đến cách nỗi giàu bằng cách đeo mả, bán hậu và làm chay thuê.



Tôi chỉ nói đến những cách kiếm tiền không chính đáng, mà dù tóc cho dài quá gáy, hay là lột bỏ áo pháp đi, người ta cũng không dám làm.

Từ lúc bà cụ sú chùa Quán-sứ còn mặc bộ quần áo có chỗ vá mau như mứt lưỡi, lom khom đi nhặt lá榜 rụng về đun hay là bán láy tiền độ nhật, cho đến lúc chùa Quán-sứ đã nghiêm nghiêm thành một gian « phòng đợi » rực rỡ của thiên đường.

Từ lúc đó đến nay, đời làm sú đã thay đổi vô cùng.

Sú, ta, ta sú, chúng ta đã đổi lẩn đời elio nhau. Chúng ta còn đương hoang mang trước tiếng gọi huyền bí của thảm xanh, thì có ít nhiêu sú, không bỏ phí thời giờ, đã « làm ăn » hơn chúng ta.

« Làm ăn », nghĩa là: ăn cướp, thút két, gá bạc xì xắng, buôn thuốc phiện lậu, làm đồng-cô dê gọi hồn, chữa bệnh bằng tà thuật, bán bùa yêu, thuốc dầu, làm sét-ty, bón dài của gái.

Ngàn ấy công việc, khổn nạn, có gì đâu! chỉ để được uống rượu, ăn thịt, chém gái, mắc bệnh tinh và lấy vợ, nuôi con.

Ăn cướp, có lũ sú bên Bắc, thút két có sú M... ở B.M trong chùa H.T. Mà bén dãi của vãi mầm, thì ai còn lạ gì cu « Khổng Cản » hòa-thượng: và... Công-ty!

SỰ VỚI THUỐC PHIỆN LẬU

Còn buôn thuốc phiện lậu? Cảnh đây không lâu:

Đã có sú T... lúc còn đang tu ở chùa H.G. Hanoi...

Một sú ông, trạc ba mươi tuổi, đi xe qua phố Cửa Nam. Vừa trông thấy bộ áo vàng, và cái gậy ngắn, tròn gio ngắn trước mặt, người nhà phát liền cuống quít lên, lùi lui lại mà rục xe rồi rit.

Người giữ trật tự cho thành phố sực nhớ ra lúc này vừa được tin mật báo rằng sẽ có một vị sư mang thuốc phiện lậu đi qua Cửa Nam.

Tóm lấy và khâm bọc, thấy bật ra một công thuốc phiện không có thuế nhà doan. Thị ra sú ông ngài đi bán thuốc phiện dùm cho bà vợ.

Sau khi đã bị đưa đi khắp các chùa để cho người ta nhận diện, sú ông bước một bước từ sú « vô thừa nhận » đến con nuôi tạm thời của pháp luật.

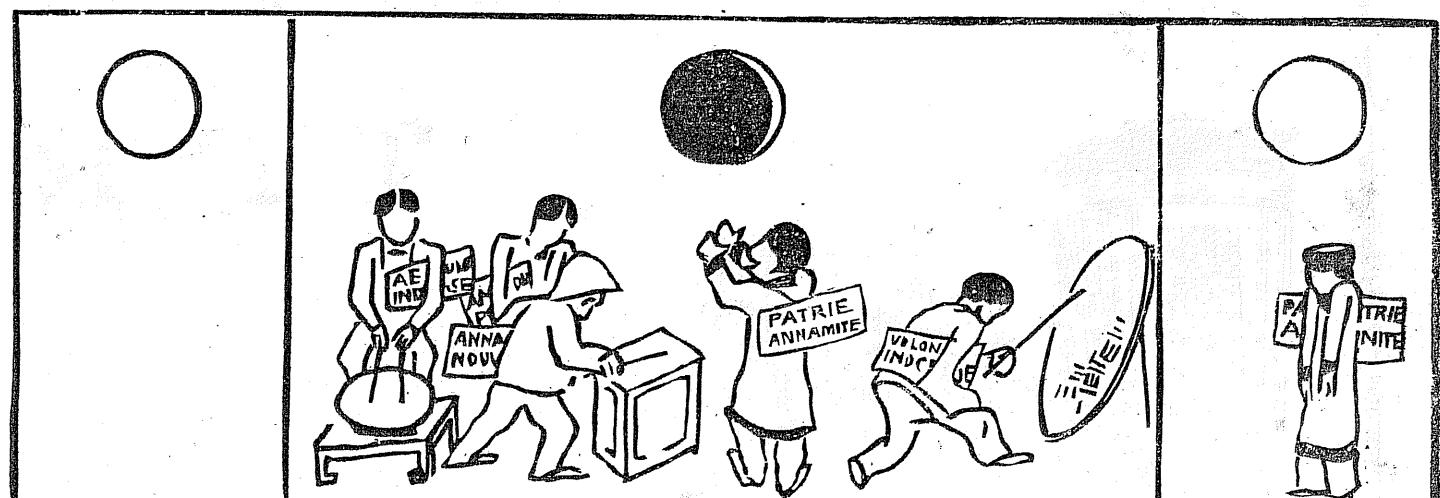
Sú T... đã hai lần lấy vợ là sú nữ. Lần thứ ba mới nếm mùi hạnh phúc gia đình với một người « trần tục », thì đời « đầu trọc » đã vì công thuốc mà kết liễu, hay nói cho đúng, đã bắt đầu ở trong nhà pha.

TỬ BỘ ĐÔ CỘ ĐỂN BÓNG CÓ

Một ông bạn bảo tôi rằng: trong đời làm sú, cái anh sú thút két ở chùa H.T. còn bị một võ đao như rắn :

Một con mèo tuổi ngoài ba chục, chồng còn sò-sò, thấy sú ông có bộ đồ cổ. Nó lập tức làm chủ « bộ lòng » của sú ông rồi làm chủ bộ đồ cổ sau. Nó ve ngài. Ngài ve nó. Rồi ngài mắc với nó.

NGUYỆT THỰC TRONG LÀNG BÁO



Trang Phong-Hoa

đường sáng tò bong...

...bị « Nguyệt Thực ». Các ông chủ báo Ordre, Annam Nouveau, Volonté

Indochinoise, Ami du Peuple đập thùng, đập mệt để trăng khôi bì

ăn.. Riêng mình báo Xứ Xở vỗ tay reo mừng.

Trang Phong-Hoa hết hạn Nguyệt thực lai sáng tò. Báo Xứ Sở buồn tinh.

KÍCH BẮC CÓ LỊCH SỰ
BAO GIỜ CÙNG DÙNG GIÀY
TÂN THỜI CỦA HIỆU

CHÂN LONG

38 PHỐ HÀNG BỒ TONKIN HANOI

AI ĐỌC "DO'I NAY"

Không biết các

SÁCH "VÌ NƯỚC" SAU ĐÂY CŨNG LÀ:

Về bộ Công nghệ có: Day làm 40 nghề ít vốn 2\$00; 30 nghề
để làm 1\$50, Kim-khí và cơ-khí 0\$80, v.v... — Về bộ Thể-thao
có: Tập võ Tất (1 à 5) 1\$76, Võ Nhật 0\$50, Võ ta 0\$40, v.v.
Tây 0\$60, Day đá ban 0\$30. — Về bộ Y-học (làm thuốc) có:
Y-học tùng-thur (1 à 10) 5\$00, Sách thuốc kinh-nghiêm 0\$50,
Xem mạch 1\$00, Bàn bà 1\$00, Trẻ con 1\$00. — Về bộ Thẩm
học: Day Thoi-mien (1 à 5) 2\$00 và T.M. Nhật-bản 0\$50,
Trường sinh-thuật 0\$50. — Về bộ Mĩ-thuật có: Sách dạy
đan Hué và cải lương 0\$50, Sách dạy vẽ 1\$00, Day làm ảnh 1\$00.
— Về bộ Lịch-sử có: Đinh Tiên Hoàng, Lê Đ. Hành v.v.
— Về bộ Doanh-nghiệp có: Những điều nhà buôn cần biết
0\$40, Thương mại kế toán chí nam 1\$50. Còn các thứ linh-tinh
như Nam nữ bí-mật. Giá Lẽ, Học chuff tây v.v. Ngót 100 thứ.
Nhưng mua thêm cước gửi mua buôn có trừ huê hồng. Thời đờ

NHẬT-NAM, 102, Hàng Gai, Hanoi

Lúc đã đến cái giờ « chia cửa, xé nhà », mèn non mượn ngài bộ đồ vỗ, rồi không trả nữa. Một đêm ân-ái có đất, nhưng dừng vào cái cảnh « há-miệng mắc quai », ngài liền « hỷ-xả » mà không nỡ hại vãi khênh đầu trọc lên trình độn.

Được ít lâu, ngài nghe con mèn vừa vô tinh, vừa đa tình đà đã vê tay một ông sư bạn, ở chùa L.T. tục-danh là sư cụ N. Chẳng muốn cho sư bạn mắc phải cái bẫy tình hút của, thương bạn, người ta bảo chính ngài « máy » chồng mèn đó.

Nhờ có ngài mà sư cụ chùa L.T. được uống một bửa nước ao bèo no, tuy rằng, không mất mát gì cả.

Số là sư cụ thấy chồng mèn hành lùng đến tận chùa, tránh voi chảng xấu mặt, ngài lội xuống nút dưới cầu ao bèo, chỉ thò cái mũi lên để tránh con voi đó, và đe thò một thề. Mặc cho sư ông trong chùa bị cái oan ngàn đòi di-hận, mà hưng hô sư cụ một trận đòn ghen ba, bốn ngày không cầm nổi dùi mõ.

Rồi bạn tôi chép miệng đao-đức:

— Kết cục : vợ chồng li dị, và vãi về « nẵng kinh, ron mõ » cho sư... Ông muốn biết mặt cụ Bát Giới và mèn vãi ên đó không khó. Một là ta sẽ rủ cụ ký Ng.. cùng đi lại chùa đánh tài bàn hay tồ-tóm cho sư cụ lấy hồ. Hai là thả ra vài bốn hào, xem một quả bói cõ...

Tôi nhất định bỏ ra bốn hào, hơn là rủ rẽ cụ ký nõ. Chúng tôi đến chùa với một người em gái họ tôi, vì đến một chỗ « đồng cõ, đồng cậu » không có đàn bà không xong.

(Còn nữa)

Trọng-Lang

SÁCH MỚI

Ông Ngô-đức-Kính, dốc học trường Hà-đông, vừa gửi tặng bìn báo quyền Mémento orthographique, sách dạy viết chữ Pháp cho đúng mèo, và rất có ích cho học trò lớp nhất lớp nhì và thí sinh bằng sơ học Pháp-Việt (C.E.P.F.I.)

Xin cảm ơn tác giả và chúc tác giả còn soạn được nhiều sách giáo khoa có ích như thế nữa.

P.H.

GÀ CHƠI

Phóng-sự của TRỌNG-LANG

(tiếp theo)

NHỮNG CON GÀ LÀ

CON gà sống chơi của cụ Hai tỉnh Sơn tây, dữ hơn chó. Ai vào chơi nhả cụ phả kêu từ ngoài ngõ, nhờ cậy giữ hộ con gà, mà quên hẳn ba con chó..

Nó đánh khắp mọi người. Nó đã từng đá một ông cảnh binh mèo cái vào « đít », thủng hai lần quần, máu ra như suối.

Không phải nó thù hận gì ông, chỉ vì ông vào chơi vườn, ông lại đứng quay lưng vào nó mà... đi tiểu.

Con gà mái, già đã 7 năm của ông C... ở K. T. có đôi翅 dài và cong như móng tay một cô con gái đẹp.

Nó đánh nhau hàng nửa ngày với gà sống pha, và đã từng đâm thủng mắt một anh chỉ có tội là « ve vãn » nó.

Nhưng, lạ hơn cả là con gà mái của ông Xan ở Khâm-thiên. Nó thuộc giống « chich chòe » (biệt hiệu của một nòi gà hay) : vừa lùn, vừa bé, mà đánh mau hơn gà sống. Nó đánh một lúc chạy bốn, năm anh gà sống pha. Nó chỉ có một tướng là lèo gáy te te cả ngày.

Gà mái mà biết gáy, tác-giả bộ Tam-quốc đã cho là một diêm gò cho nhà Hán. Ông Xan cũng người Trung-hoa, thì lại qui như của báu. Vì con nó đẻ ra, tài ngang với những gà : Nhan-lương, Văn-xú, Quan, Trương, Triệu, Mã, Hoàng, và giống « queo » của ông thông Cát. (Queo : tên một con gà hay).

QUÝ GÀ HƠN MẸ

Đây là một truyền cõi. Một tay chơi vùng Bắc có một con gà chơi.

Một hôm, vợ hắn thấy gà bới thóc, lõi tay quăng đòn gánh chết. Bà mẹ hắn thương đau, ra hứng đỡ tội cho đậu. Hắn nhất định giết mẹ để thế mạng gà. Ngoài vườn dưa hắn sắp sửa khai dao, thì giuria

lúc trời không mưa, bão, một tiếng sét, đi trước luật-pháp của loài ngườ, đã đánh chết thẳng « nghịch tử ».

Trên con đường về Bắc, ở một cái quán diêu tàn, thời-gian và « nước bọt » của người biết truyện, vẫn chưa xóa những chữ bia mà dân làng vùng đó đã dựng lên.

GIÁ TRỊ MỘT CON GÀ

Nuôi được một tông gà tài, những con mèo không dùng đến, người ta thường bóp mũi cho chết. Từ lúc mới nở. Dù đến bạn thân, cũng không biếu mãi, sợ lan giông ra ngoài.

Trong nghề chơi gà-chơi, đến anh em cũng không tin nổi nhau. Vì, hễ dễ tin thi đe chết.

Gà hay không có già, Con gà mái già của ông Lục, chủ xiếc Việt-Nam, vừa ngày đầu đã cầm nhà đi để lấy tiền đánh cược. Cuộc đấu, nếu chậm độ nửa phút nữa, thi ông sẽ tuyệt nghiệp ?

Ngoài « da cam » ra, ta nên kê thêm mấy con gà tài có những tên lạ lùng như : Hoa-nhài và Ô-nồi của xiếc, con Tây say, con Carry, con lù-đù, con Tia cao-su, con Autocar, v... v...

Con « Ô-nồi » lùi côn nhỏ, ngườ ta định cho nó vào... nồi. Lúc lớn lên gặp gà khác, thi cũng như con Carry, nó đều đánh cho đến chạy vào... nồi, thành món giả cây hay carry cǎ.

Con « Tây say » thi đánh gà đích đến đâu lảo-dảo như tây say.

Con « Lù-đù » cũng như biệt hiệu nó, lùi-xông vào gà đích, cứ lù-lù như ông từ vào đèn...

Song, những cuộc đấu gà đã làm cho ngườ ta hồi-hộp, có lẽ chỉ có những cuộc của « Queo lục tĩnh » và của « Bầy kỵ ».

(Kỳ sau sẽ nói đến hai con này).

(Còn nữa)

Trọng-Lang

TENAX

Một chất phát mồi phái-minh, không giống như những thứ sáp mìn thường dùng để bôi tóc. Chế-hóa một lõi riêng, chuyên dùng để giữ tóc không bung. Muốn chải tóc theo lối nào, cũng đều giữ được cả.

TENAX làm cho tóc được mượt và mềm mại là thường và lại không nhòn, bẩn.

Le Flacon n° 601 . . . 0\$70
Le tube n° 603 . . . 0.45

AGENTS GÉNÉRAUX

Établissements BOY-LANDRY

CẮT TỜ QUẢNG-CÁO NÀY MANG ĐẾN BẢN-HÃNG
BOULEVARDS ROLLANDES ET RIVIÈRE A HANOI
và BOULEVARD PAUL BERT A HAIPHONG

Các ngài sẽ được trừ 10% theo giá kê trên

thủ » to hơn nó, mà hẹn với rằng: « Nếu mèo còn thắng lần này nữa, thi tao xin lạy mèo hai lạy ! » Một giờ sau, nó đại thắng, và ngất nghêu nhặt nhại lẽ của chủ gà đích.

Anh hùng như « Cựa-cua » mà về sau, dàn thua lối và chết dưới linh hai trán mũi cựa của con Sám chủ Ôn.

Sau Cựa-cua, người ta nhớ đến Da-cam, tuy rằng lịch sử tranh đấu của « Da-cam » chẳng rực rỡ bằng lịch sử « Cựa-cua ». Nhớ đến Da-cam chỉ vì con Sám, một địch thủ đã đá hòa với nó. Từ sáng đến 6 giờ chiều, con Sám nắm phục giữa sói, chỉ thỉnh thoảng ngáp cõi lên mồm một cái, rồi lại nằm yên, nhắm mắt chịu đòn mà nhất định không chạy.

Sau một hồi kiêng, đúng 6 giờ, cuộc đấu hoà.

Ông chủ gà Sám, như người điên, mồm hôi đầy trán, trước mọi người, sụp xuống lạy Sám bốn lạy, rồi hòn hở bế gà đi.

Đi được mươi thước, Sám ngáp rồi chết trên tay chủ.

Cái gan chịu đòn của nó đã cứu một đòn làm ăn của chủ, vì ông ta, tin ở nó, truy cập ngày đầu đã cầm nhà đi để lấy tiền đánh cược. Cuộc đấu, nếu chậm độ nửa phút nữa, thi ông sẽ tuyệt nghiệp ?

Ngoài « da cam » ra, ta nên kê thêm mấy con gà tài có những tên lạ lùng như : Hoa-nhài và Ô-nồi của xiếc, con Tây say, con Carry, con lù-đù, con Tia cao-su, con Autocar, v... v...

Con « Ô-nồi » lùi côn nhỏ, ngườ ta định cho nó vào... nồi. Lúc lớn lên gặp gà khác, thi cũng như con Carry, nó đều đánh cho đến chạy vào... nồi, thành món giả cây hay carry cǎ.

Con « Tây say » thi đánh gà đích đến đâu lảo-dảo như tây say.

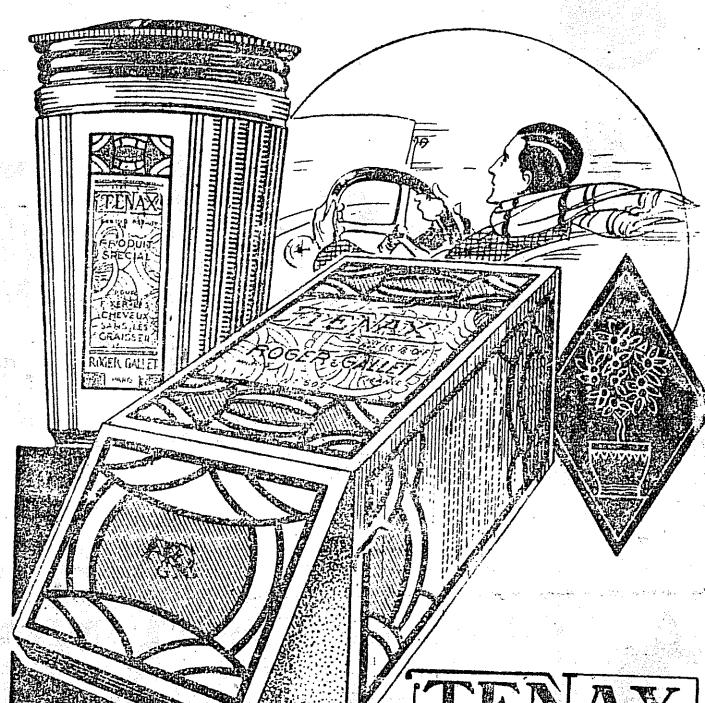
Con « Lù-đù » cũng như biệt hiệu nó, lùi-xông vào gà đích, cứ lù-lù như ông từ vào đèn...

Song, những cuộc đấu gà đã làm cho ngườ ta hồi-hộp, có lẽ chỉ có những cuộc của « Queo lục tĩnh » và của « Bầy kỵ ».

(Kỳ sau sẽ nói đến hai con này).

(Còn nữa)

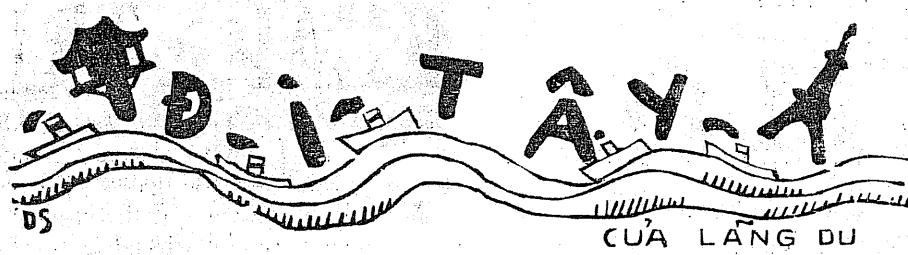
Trọng-Lang



Produit spécial pour fixer les cheveux sans les graisser.

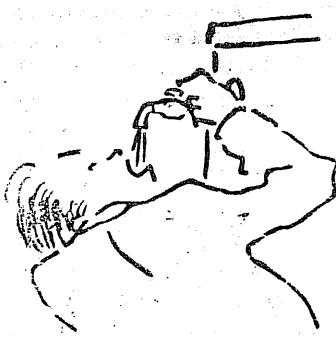
ROGER & GALLET
SUCCESEURS DE JEAN MARIE FARINA
PARFUMEURS-PARIS

12



TÀU NHỎ NEO

SAU khi đã uống cạn rượu và khóc cạn nước mắt, tôi nhất định từ biệt tình nhân để « hiến thân » cho các anh em bạn. Trong ba ngày, tôi cùng họ đi chơi từ Khâm-thiên đến Đông-hưng-viên, rồi lại từ Đông-hưng-viên đến Splendid Hôtel. Nếu cuộc đi tây của mình cũng cứ quanh quẩn vài ba chỗ đó, thì nghe cũng dễ chịu.



Phiền một nỗi đã đến ngày phải xuống Haiphong để kịp đáp tàu. Anh em bạn xuống tiễn đưa rất đông. Tôi và tình nhân tôi phải trốn họ ra ngoài ở vườn Bách-thú Haiphong và thử lần di trên con đường Thiên-lôi để cùng nhau khóc một trận nữa cho hả dạ.

4 giờ chiều, tàu nhỏ neo và kéo cầu. Mùi xoa bay pháp phổi. Tôi tưởng mình như một nhà đi sứ sang tây để yêu cầu chính phủ Pháp một việc có can hệ đến vận mệnh nước nhà. Sau tôi phải nghĩ đến rằng mình lấy tư cách một người thợ sang Pháp học chụp ảnh nên mới bắt kiêu ngạo.

Tàu ra xa dần. Tôi quên cả anh em bạn, chỉ đăm-dăm nhìn cô tình nhân. Cô tình nhân cũng đứng trông theo. Tàu càng xa, tình nhân tôi càng nhỏ dần, nhỏ dần. Trước bằng người thật, sau nhỏ hơn người thật, sau bằng đứa trẻ, bằng cái lọ lục bình, bằng cái bánh

tay rồi mất hẳn. Đến lúc không thấy tình nhân đâu nữa, tôi mới thấy mình đói bụng.

NHỮNG NỐI KHỔ

Lẽ cố nhiên là tôi đi « boong ». « Boong » không phải là cái cầu như ý tôi tưởng. Ở trên tàu thủy, cứ chỗ nào không phải buồng ngủ, không phải buồng ăn, buồng khách, là « boong » ở đó. Đi « boong » tức là đầu đội giờ, chân đạp gỗ « Đời giờ, đạp gỗ ở đời ». Giờ là mòn mà một cái ghế vải dài là chiếu. Thật ra đi « boong » có buồng ngủ, có giường đậm, nhưng nếu xuống đáy thì thà nhảy xuống bể còn hơn. Tôi bắc ghế nằm nhìn mây kéo trên trời cho quên đói để đợi giờ ăn cơm. Khát nước lần ra máy há miệng nuốt nước lâng-lâng, lại nhớ đến trận khóc đêm trước bên cạnh tình nhân và bốn chái sâm-banh.

Than ôi! Thời oanh liệt này còn đâu.

Đến giờ ăn, xuống bếp xin bữa, xin cơm và đồ ăn; ngồi một số nhai cơm, đếm sạn và lấy rắng thử sức mấy miếng thịt bò mới thấu rõ nỗi chua cay của cầu kề trên.

Mỗi buổi chiều, ăn uống no nê xong, tôi ra dựa vào bao-lon cầu ngắm mây nước, để tâm hồn về với tình nhân và để nước mắt xả xuống bể, nhất là khi nghĩ đến rằng có lẽ cũng giờ này, phút này, cô tình nhân của tôi đương ngồi uống sâm banh với một người khác để quên mình. Bên cạnh tôi, một ông linh tặc người Huế, có lẽ cũng như tôi, đương nhớ đến tình nhân, nên vẻ mặt buồn như cháu cắn. Thỉnh thoảng, ông lại thở dài một cái thật mạnh và se sẽ cất giọng ngâm theo điệu Nam-binh: *Kéo neo tàu chạy...*

Tôi dè ý thì cứ đúng 5 phút, ông lại thở dài lên một cái và ngâm lên: *Kéo neo tàu chạy...*

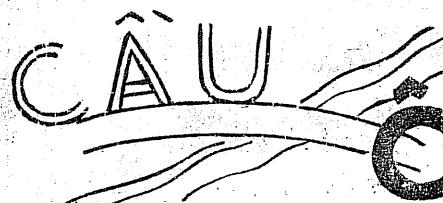
Chiều nào cũng như thế đến một giờ đồng hồ, ông mới chịu thôi cho. Tôi đã buồn lại thêm bực mình. Cố lẩn, tức quá không chịu được, tôi lại gần bảo ông ta rằng: « Này ông, tàu đã chạy rồi », ông ta cũng nhất định không hiểu.



Được cái may rằng, lúc ở Saigon, tàu kéo neo chạy đi Singapore, thì không thấy ông ta đâu nữa.

Từ đấy, tàu xắp đến nước ngoài, quyền sô tay của tôi mới bắt đầu ghi chép những truyện la. Còn một sự lạ nữa mà không ai lấy làm lạ, là tôi thấy dễ thở vô cùng; không biết vì tại mình ở ngoài khơi hay vì cái không khí mình thở đây khác với không khí vẫn thở bấy lâu.

(Còn nữa)



Đăng giúp những người cần người làm và những người xin việc làm

1. Nhiều người đứng đắn, hiện không có việc, nhận làm việc lâu hay làm vặt, như biên chép sổ sách, tính toán, calque, reproduction de dessins hay những việc thủ công...

Làm khoán, làm công, đến nơi làm hay mang về cũng được. Hỏi tại viện Tế bần đường Hàng Bột Hanoi.

2. Trẻ tuổi. Có bằng D.E.P.S.F.I., cần một chỗ dạy học ở nhà, bảo trẻ từ lớp nhì đến lớp nhất, hay bảo chuyên về toán pháp hoặc Pháp văn.

Hỏi :

N.P.L.

13 rue des Etoiles Hanoi

L.T.S.— Thư của những người tìm việc gửi cho bản báo về ba tháng trước tài này không đăng nữa (nếu không có thư nhắc) vì bản báo tin và mong rằng những người đó đã tìm được việc làm.

HÀNG
P. CHABOT
HANOI - HAIPHONG - SAIGON

mời các ngài tới thăm các gian hàng nữ trang, đồng hồ, quần áo, v.v.v.



Ở Hanoi, các Ngài có thể trả tiền chìu hoặc từng kỳ-hạn

HOA TRÔNG TRẮNG

Đến nay lại ấm vui lạ thường.

HOA NHÀI (bài Tạ).

Thực là một sự lạ thường :

Nguyệt lâu đèn điện sáng trưng,

Chôn cung điện khói hương đượm漫.

Quạt mây trên trần quay til

Kèn hát tiếng gắt và mau.

Nhip dưng với tiếng vàng tau

Các tiên tử ấp nhau... nhảy đầm.

MUÔN HOA (ca Ngũ-diêm).

Khắp vườn đào thắm cùng nghe

Biết câu truyện trắng khuya giữa bầu,

Trời xanh chẳng có sầu đâu :

Các tiên tử ôm nhau nhảy đầm.

HOA NHÀI (bài Tạ).

Tưởng rằng nhảm chẳng phải nhả,

Một mình then thận bước qua,

Bông đậu chị ấy ra gọi vào.

Chị ấy trong : trời ơi choáng !

Mặc áo dưng mối làm sao !

Đầu ngắn tóc, gót giầy cao !

Rõ ra vẻ « ngôi sao » hợp thời.

MUÔN HOA (ca Ngũ-diêm).

Khắp vườn khúc khích cười đi,

Đến tiên tử cũng nghe người đời

Giày tiên nổi gót cho cao

Muốn ráo vẻ ngôi sao hợp thời.

HOA NHÀI (Ngọc mây nhân).

Rồi em bước theo chị vào,

« Kỵ binh » đứng yên lặng chào.

Kim đồng bên mình ngọc tuýết.

Thấy em ngai ngàng, Hàng Nga,

Nói to như ta diễn thuyết :

Thưa các ngài đây khách tiên Hoa,

Khắp lâu, khắp lâu liền vang

Tiếng (vỗ) tay chen vào nhịp đầm.

Còn em đứng yên mỉm cười

Muốn cùng mọi người cùng vui

Dẻo dang dì vào nhịp đầm.

MUÔN HOA (ca Ngũ-diêm).

Khắp vườn cất tiếng cười reo,

Chúng ta nhảy đúng theo nhịp đầm.

Nhin trắng chói lối treo gương

Với trắng họa khúc ca dùi dầm.

ÁO CHEMISSETTE DE TENNIS

1 \$ 00

Mua buôn có giá riêng

HỆU DỆT :

Cu-Chung

100, RUE DU COTON - HANOI

ở xa viết thư về bán hiệu sẽ
gửi BIỂU KHÔNG mẫu áo

Làng du

SỰ PHÁT-MINH VỀ SẮC ĐẸP CỦA BÁC-SĨ
RẤT TỐT ĐỂ TRỪ NHỮNG VẾT RĂN SÂU

MẶT NHIỀU VẾT RĂN
= trông già quá 50 tuổi =

NHỮNG VẾT RĂN ĐÃ MẤT
= trông trẻ dộ 30 tuổi =

Giảm-dị và rẻ tiền, sự phát minh của giáo sư Dr. Stejskal có thể làm cho tất cả thiếu-phụ và thiếu-nữ, trẻ lại hơn tuổi mình.

Sau khi đã xét nghiệm ra rằng, những vết răn là do sự suy-vi của một thê-chất của da-dé, gọi là Biocel nhà thông-thái ở trường cao-đẳng ở Vienne đã tìm được cách để bồi-bồi cho thê-chất đó. Lấy ở những súc vật hays côn-zhô, chất Biocel hiện nay dùng để làm kem TOKALON màu hồng. Tôi trước khi đi ngủ, bôi thử kem này, thì những vết răn sẽ mất, và

KEM PHẦN TOKALON

BÁN TẠI CÁC CỬA HÀNG LỚN Ở BẮC-KỲ VÀ TRUNG-KỲ
ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN Ở BẮC-KỲ VÀ TRUNG-KỲ
Maron, Rochat et Cie — 45, B^e Gambetta à Hanoi

da-dé sẽ được tươi tắn và mịn. Buổi sáng trước khi sờ phẩn, thi dùng kem TOKALON màu trắng (không mờ), là thứ kem không những làm cho da-dé trở nên trắng tréo mà lại còn bồi-bồi da-dé nữa. Kem trắng làm mất những lỗ chân lông mở rộng, và những chân hương,

Các bà các cô có thể chắc chắn được rằng dùng cách «sứa-trị dung hoa» kem trắng và kem hồng da-dé sẽ được tươi tắn, nếu không thì xin hoàn tiền lại. Bắt đầu dùng ngay kem TOKALON, các bà, các cô sẽ thấy sự mẫu nhiệm của kem đó.

Tên những người được thưởng

Một năm báo hay sách.

Cô Trần-Tuyết-Dung 85 Rue Coton Hanoi. Phiếu số 00104

Nửa năm báo hay sách.

Không tên ở Hanoi. Phiếu số 01006 (đã lấy rồi).

Ô. Đỗ-văn-Nghĩa 18 Rue des Pipes Hanoi. Phiếu số 06209.

Ô. Nguyễn-xuân-Tuyên 15 Cité Tân-Hưng Hanoi. Phiếu số 14987.

Ba tháng báo.

Ô. Nguyễn-xuân-Tuyên 15 Cité Tân-Hưng Hanoi. Phiếu số 13645.

Cô Nguyễn-thị-pham-An 14 Hoàng-Cao-Khai Haiduong. Phiếu số 05324.

Ô. Giang-văn-Cố 37 Général Bichot Hanoi. Phiếu số 05774.

Ô. Giang-văn-Cố 37 Général Bichot Hanoi. Phiếu số 05610.

Ô. Nguyễn-thương-Luyện 55 Rue de la Samure Hanoi. Phiếu số 06731.

Ô. Lê-thượng-hảng 20 Rue de la Soie Hanoi. Phiếu số 3572.

Ô. Xuân 49 Rue Colomb Hanoi. Phiếu số 02109.

Ô. Nguyễn-văn-Chiêm 135A Rue Strasbourg prolongée Haiphong. Phiếu số 08991.

Ô. Trần-văn-Kinh 73 Route de Hué Hanoi. Phiếu số 07825.

Ô. Trần-văn-Tôn 71 Route de Hué Hanoi. Phiếu số 07826.

Ô. Phạm-văn-Đè 127 Route Sinh-Tử Hanoi. Phiếu số 00846.

Ô. Trần-văn-Thảo 14 Ruelle Yên-Thái Hanoi. Phiếu số 00624.

Ô. Hồ-trọng-Hiếu túc Tú-Mõ 24 Rue des Caisses Phiếu số 07004.

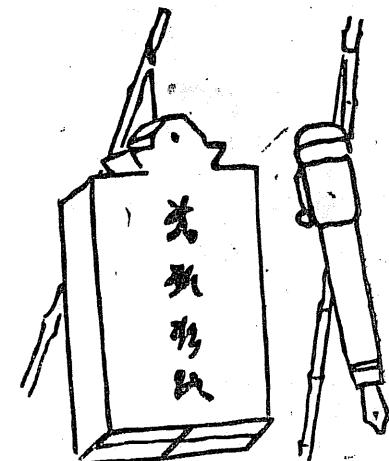
(còn nữa)

KHAI - TRÍ

CÁC ông ái-hữu cựu sinh viên trường Bảo-hộ nhận thấy rằng đã lâu nay trai thanh, gái lịch Hà-thành chưa có dịp gặp nhau, bèn phát minh ra một ý kiến hay: đánh trống, hò reo, cười hát, rủ họ vào một nơi quen quen (ai cũng đoán được là hội quán Khai-trí-tiến-đức) để họ được tự do... nhìn nhau cho hả cơn bấy lâu cách biệt.

Kể thi ngoài cái mục đích đại-phúc hợp nhau đạo ấy của nó, cuộc thi bánh, thi đèn trung thu hai tối mồng tám mồng chín còn có vài cái mục đích khác nữa cũng đích đáng lắm: làm tiền giúp học rõ nghèo và quảng cáo giúp các nhà buôn giầu.

HAI THỨ ĐÈN LẠ THI Ở K. T. T. D.



Đèn thẻ bài được giải nhất.

Đèn quản bút, không những không được giải thưởng mà lại còn phải phạt 3 năm không được dự thi.

xì-qà và thuốc-lá hiệu

MÉLIA

là hiệu thuốc ngon và nổi tiếng hơn hết

Ai đã dùng qua
diêu công-nhận răng
không có thứ thuốc
lá nào lại có được
cả ba đặc tính:

THƠM

NGON

và RẺ

như thuốc lá hiệu

MÉLIA



(Xin đính theo một cái tem để giả nhời)

Chỉ có **O\$06** một gói Marina
rouge mà trước kia bán những **O\$10**

Đại-lý độc quyền: RONDON ET Cie
HANOI — HAIPHONG — TOURANE — SAIGON

TIẾN-ĐỨC NƠI HẸN HÒ...

BÊN NAM



Trai, thanh lịch

Mình tuy không còn là học trò nghèo, cũng chưa phải là nhà buôn giàu, nhưng việc phúc đức, không đi sao tiện? Chỉ một cái ý nghĩ cỏn con ấy đủ bắt tôi chẳng bước tới nhà K.T.T.Đ.

Quả thực tốt không đoán sai, trai già khao khát nhau như đất khô khan, khao khát trán mưa rào. Họ đứng chật ních ở miếng đất hình tam giác trước cửa nhà Khai tri để chờ đến lượt lấy vé vào họp mặt. Tôi cũng cố lách qua những hàng rào người, lách qua hai ông Hộ-pháp đứng canh cổng: ông Ngôn và ông Ninh, để vào xem.

Xem gì? Chỉ thấy người. Người đứng che gần kín cổ bàn, bánh mứt trung thu. Thành ra một cuộc bày người. Kẽ thòng cũng đẹp mắt, khoái tai, tuy không ngon miệng: đủ các mầu pháp phô dưới ánh đèn điện sáng trong, với đủ các giọng nói câu cuội trầm bổng, thực là « tung bừng nòi nức yến oanh » vậy.

Nhưng dù họ che kín được cõi mà có một vật họ không che kín nổi: đôi câu đối dài dằng dặc của một ông hội viên, ý chừng thừa chữ đem bày chơi để thiên hạ đọc. Một vế câu đối phổ trương Tháng đồng, còn một vế ca tụng bảo P. H. của chúng tôi, làm tôi cảm động quá suýt ngất đi ở trong nhà Khai tri. Tiếc rằng ông vẫn - sì nào đó chẳng bảo cho chúng tôi biết, trước khi « hụ từ ném châu » để chúng tôi khỏi đột ngột, ngạc, không hiểu vì sao người ta lại nêu tên mình lên ở nhà hội quán K. T. T. Đ. Nhưng đâu sao chúng tôi cũng xin thành thực cảm ơn các ông cựu sinh viên trường Bảo-hộ.

Dưới đôi câu đối chói lọi ấy (vì viết bằng mầu đỏ chói) có một bức hoành phi cũng chói lọi của một cô hàng bánh vở danh, đê ba chữ » xin đừng mò ». Hay chử lầm! Dùng nhiều diễn tích lầm. Giá

cô hàng phải là cô Hồ-xuân-Hương thì đã viết thành thơ:

« Quản tử có thương thì bỏ miệng,
Xin đừng sờ mó thịt da em».

Nhưng gặp tiết trung thu mà tường thuật về bánh, mứt, chỉ khiến độc giả đã ngây lại ngây thêm, tuy ngoài bánh mứt ra, cũng còn nhiều thứ hàng bay rất hợp tết trung thu, chẳng hạn như sô-mi, như sơn, như thuốc (ý hẳn thuốc đau bụng để phòng khi ăn bánh xong) vân vân. Ấy là chưa kể gà thành voi, lợn thành sư-tử và nhiều sự tân kỳ đặc biệt khác không bút nêu tả nổi.

Vì thế, tôi không tả được, đành ra sân nghe hát trống quân và thở ít không khí mát.

Vắng vắng câu hát của bên nam:

Đời ta bắt gấp nhau dây,

Như cá gấp nước như mây gấp rồng

Tren các cặp môi thính giả đều hờ một nụ cười khoái lạc, những cặp mắt nhìn nhau như phản vua với nhau rằng lời ca rất đúng.

BÊN NỮ



Gái hóng nhan

Chắc còn nhiều câu hay lắm, nhưng người nghe lầm ôn-ào quá nên chỉ thỉnh thoảng lọt tai tôi được một vài câu. Đại khái câu này:

Đời mắt anh liếc cái cặp mà hồng của em
Vi đóng người đứng che lấp, tôi không thể liếc qua được cái cặp mà hồng ấy ra sao, vậy đã xin nhờ Tô Tử len vào vẽ giúp hiền độc giả hai bức chân dung dưới đây.

Nhị Linh

Mua năm trả tiền 3 kỳ

Ở riêng Hanoi chúng tôi đặt ra lệ mua năm, trả tiền 3 kỳ (mỗi kỳ 4 tháng) trả 1 \$ 00

Sẽ có người đến tận nhà thu tiền.

Lúc mua trả trước 0\$01.

SỮA NESTLÉ
Hiệu con chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BẢN: cho các nhà thương các
nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, vân vân.
Ở KHẨU ĐÔNG DƯƠNG



VIEN-DÔNG TÔN-TÍCH HỘI

GIÚP NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

Tổng cục ở Hanoi — 32, phố Paul-Bert — Giấy nộp số 892
Sở Quản-lý ở Saigon — 68, đường Charner — Giấy nộp số 1092

Món tiền lưu trú là: 440.586p.57

(Tính đến ngày 31 Décembre 1934 để Hội hoàn vốn lại cho người đã góp)

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG AOUT 1935

Mở ngày thứ sáu 30 Aout 1935, tại sở Tổng-cục ở 32, phố Paul Bert, Hanoi hồi chín giờ rưỡi, do ông LONG chủ toạ, ông LE-VAN-AM và ông TRINH-XUAN-BAN dir toạ

Số phiếu đã trúng	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRUNG SỐ	Số tiền hoàn lại
	Lần mở trước: Hoàn vốn bội phần Những số đã quay ở bánh xe ra: 16.309-3.491	
16.309	Au porteur à Haiphong (Phiếu 200\$).	1.000 \$
33.491	Phiếu này không được hoàn lại vì tiền thắng chưa gộp	
	Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn Những số đã quay ở bánh xe ra: 127-2.698-2.635-1.222-2.108 2.125-1.473-273-315-1.536-1.484-2.469-2.999	
127	1.000 \$	
5.698	200 \$	
10.222	200 \$	
14.108	200 \$	
17.125	200 \$	
24.845	200 \$	
38.999	200 \$	
	Phiếu này chưa phát hành.	
	Lần mở thứ ba: khởi phát đóng tiền tháng Những người có tên sau này trúng số được lĩnh phiếu miễn trừ, trị giá kê ở cột thứ nhất, có thể bán lại, ngay theo giá tiền kê ở cột thứ hai. Những số đã quay ở bánh xe ra: 653-2.407-537-2.863-941-865-826-2.933-2.057 888-681-738-1.869	
653	M. Claude Bernard, Chán Thanh-Tra nhà Hoc-chinh H.	1.000 \$
15.865	M. Nguyễn-van-Phát, Conservation Foncière à Myto.	200 \$
23.933	M. Phạm-văn-Vi, village Hoàng-xá, Thanh-hà, Haiduong	200 \$
27.888	M. Lesage, Chef Sub. forestière Cho-Rang, Doluong Vinh	1.000 \$
30.681	M. Kam-suong-Kuong, 5, Bd Chavassieux, Haiphong	200 \$
33.738	M. Phạm-văn-Quan, 9 rue du Marché, Vinh	200 \$
37.169	M. H-v-Chinh, Đốc học trường Giai Lạc, Quan-Hoa.	500 \$
	551 \$ 00 105 \$ 00 104 \$ 40 518 \$ 00 102 \$ 80 102 \$ 00 254 \$ 00	

Những kỳ xổ số sau định vào ngày thứ bảy 28 Septembre 1935
hồi chín giờ rưỡi tại sở Quản-lý ở số 68, đường Charner, Saigon

CINÉMA PALACE

Từ thứ tư 11 đến thứ ba 17 Septembre 1934

Bouboule 1er Roi Nègre

do kép khôi hài và hát trữ danh Georges Milton sắm vai chính.

CINÉMA TONKINOIS

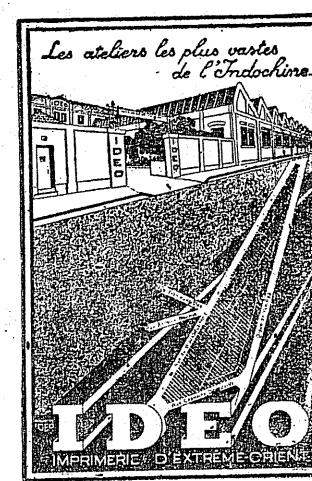
Từ thứ sáu 13 đến thứ năm 19 Septembre 1934

L'ILLUSTRE MAURIN

NGÀY KHAI TRÀNG!!!

BÁN CHIỀU HÀNG CÁC THỨC CĂN DÙNG CHO HỌC TRÒ

HÀNG CỰC TỐT, GIÁ PHẢI CHẮNG



Tại

NHÀ IN VIEN-DÔNG

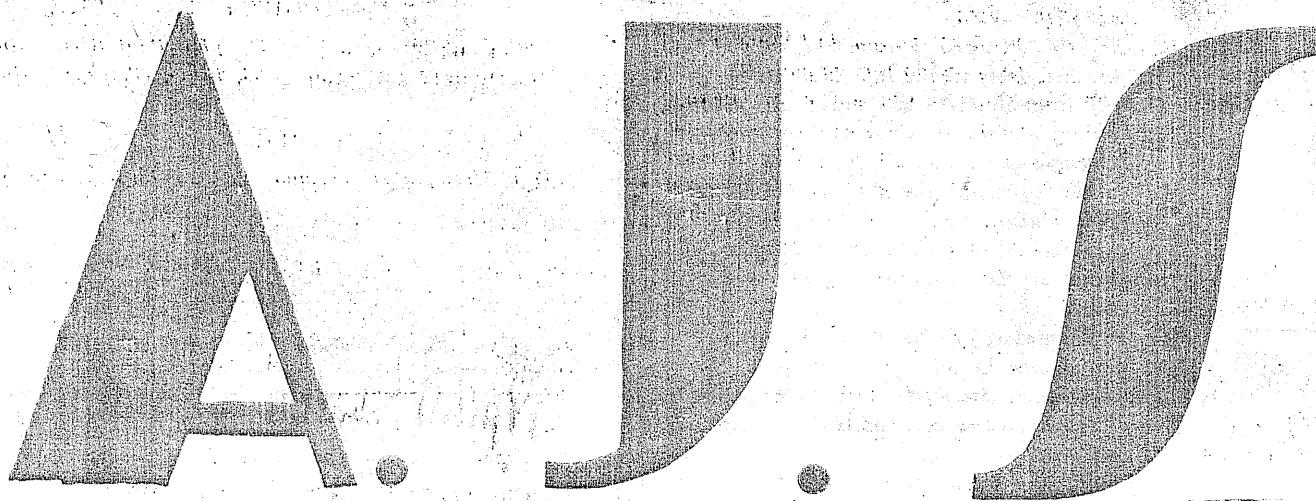
28, phố Paul-Bert

HANOI

38, đường Paul-Bert

HAIPHONG

Muôn chông giỏi Pháp-Văn không gì bằng đọc báo



(AMI DE LA JEUNESSE STUDIEUSE)

Một tờ học báo đã xuất bản được năm năm, do các giáo viên có bằng tiến-sĩ, cử-nhân văn chương, cử-nhân cách-trí và các giáo-viên có bằng Cao-Đẳng-Sư-Pham viết giúp.

Tờ **A. J. S.** dùng cho các học sinh :

- 1-) Các lớp nhì năm thứ hai (cours Moyen 2ème année)
- 2-) Các lớp nhất (cours Supérieur)
- 3-) Cả bốn lớp trường Thành-Chung (E. P. S.)
- 4-) Và cho tất cả mọi người muôn luyện tập Pháp-văn cho một ngày một chông giỏi.

Chọn bộ **A. J. S.** niên-học năm 1935-36 có 50 cuốn, bắt đầu từ số 132 ra ngày 29 Août 1935.

Giá báo một năm **2\$40**. Ai mua báo gửi tiền trước ngày 22 Septembre 1935 thì báo **A. J. S.** gửi tặng hai cuốn sách học đáng giá **1\$00**, hoặc là

- 1-) Recueil de Rédactions
2-) Recueil de Problèmes

(dùng cho các học-sinh thi bằng Co-thùy (C. E. P. F. I.)

- 1-) Recueil de Rédactions
2-) Recueil de Dictées

(dùng cho học-sinh các lớp bậc Cao-đẳng Tiều-học E. P. S.)

Nhớ gửi **0\$20** dùng làm tiền vào sổ và tiền cước gửi hai cuốn sách đó.

Mua một năm báo **A. J. S.** được biêu 2 cuốn, nếu muôn mua 2 cuốn nữa thì chỉ phải già có **0\$85**.

Lời dặn.—Nhớ gửi số tiền **2\$40** và **0\$20** trước ngày 22 Septembre 1935 thì mới có sách biêu.

Những số báo **A. J. S.** cũ, xuất bản từ ngày 15 Septembre 1931 cho đến 31 Août 1934 (từ số 1 đến số 96) đều bán một giá đặc-biệt :

cho những người mua lẻ :
0\$22 một chục số

cho những người mua dài hạn:
0\$15 một chục số

Báo **A. J. S.** có đặt một cuộc thi rất lý-thú cho độc giả. Muôn biết rõ thè lệ cuộc thi đó cùng các quyền lợi của độc giả mua dài hạn thì xem ở những số báo ra ngày 29 Août và 5 Septembre.

THƯ VÀ MANDAT XIN VIẾT CHO :

ONG BUI-CAM-CHU'ONG
12, AVENUE BEAUCHAMP, 12 - HANOI

CHỦ NHIỆM BÁO A. J. S.